

Số: 294/ĐHKT-KHĐTKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2023

Kính gửi: **Các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm**

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm 2023, kết quả xét tuyển chuyên ngành và kết quả đăng ký học phần của sinh viên Khóa 48 Hệ ĐHCQ, Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí trân trọng gửi đến các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm **Thời khóa biểu chính thức Học kỳ cuối năm 2023** của các khóa sau:

+ Khóa 48 - Hệ Đại học chính quy (CT Chuẩn và CT Chất lượng cao),

Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí kính đề nghị Quý Thầy/Cô Trưởng Bộ môn, Trưởng Khoa lưu ý tiếp tục thực hiện quy trình đăng ký giảng dạy theo website <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn> với kế hoạch thời gian cụ thể đính kèm theo văn bản này.

Thời khóa biểu chính thức có sự thay đổi so với thời khóa biểu dự kiến về việc hủy, bổ sung, điều chỉnh một số lớp học phần, Phòng Kế hoạch đào tạo – Khảo thí kính đề nghị các đơn vị đào tạo thông báo cho Quý Thầy/Cô và sinh viên biết, đồng thời thường xuyên truy cập dashboard cá nhân/portal UEH để cập nhật thông tin lịch học đầy đủ và chính xác nhất,

Đối với các lớp học phần học tại Cơ sở Nguyễn Văn Linh vào buổi sáng, thời gian bắt đầu học sẽ từ 07g10 hoặc từ 07g45. Phòng Kế hoạch đào tạo – Khảo thí kính đề nghị giảng viên và sinh viên lưu ý để sắp xếp việc di chuyển cho phù hợp.

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ về Phòng kế hoạch đào tạo - Khảo thí.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. ĐT, P. TCKT;
- P. CSHTNH, P. TTPC; P. CSVG;
- Website P. KHĐTKT;
- Lưu: VT, KHĐTKT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG P.KHĐT - KT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

ThS. Võ Thị Tâm

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỔ TRÍ GIẢNG DẠY HK CUỐI NĂM 2023

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GĐ A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, P.VTS, Q.3	
GĐ B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GĐ B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GĐ C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, P.11, Q.10	
GĐ E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, P.Đa Kao, Q.1	
GĐ H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, P.10, Q.Phú Nhuận	
GĐ V...	Cơ sở Võ Thị Sáu (Viện Đổi mới sáng tạo)	232/6 Võ Thị Sáu, P.VTS, Q.3	
GĐ N1...	Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	
GĐ N2...	Cơ sở NVL – Khu Giảng đường	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	

KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIẢNG DẠY
(Link thực hiện đăng ký: <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn>)

KHÓA HỌC	THỜI GIAN			GHI CHÚ
	Giảng viên đăng ký	Trưởng bộ môn duyệt	Trưởng Khoa phê duyệt	
+ Khóa 48 ĐHCQ	24/05/23 – 11/07/23	12/07/23 – 30/07/23	31/07/23 – 01/08/23	Dự kiến thời gian phát hành TKB chính thức: 25/07/23

**THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA HỆ CHÍNH QUY
HỌC KỲ CUỐI NĂM 2023
(Sắp xếp theo Khóa, Ngành, Chuyên ngành)**

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 48 HỆ ĐHCQ_CT CHUẨN (HỌC KỲ 3) (**CHÍNH THỨC**)

	THỜI GIAN
Học lý thuyết	07/08/2023 – 03/12/2023
Các ngày nghỉ	01/09/2023, 02/09/2023, 03/09/2023, 04/09/2023, 20/11/2023
Thi kết thúc học phần	04/12/2023 – 17/12/2023
Dự trữ KHĐT	18/12/2023 – 31/12/2023

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỎ TRÍ GIẢNG DẠY HK CUỐI NĂM 2023

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GD A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, P.VTS, Q.3	
GD B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GD B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GD C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, P.11, Q.10	
GD E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, P.Đa Kao, Q.1	
GD H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, P.10, Q.Phú Nhuận	
GD V...	Cơ sở VTS (Viện ĐMST)	232/6 Võ Thị Sáu, P.VTS, Q.3	
GD N1...	Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	
GD N2...	Cơ sở NVL – Khu Giảng đường	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	

KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (KTHP)

Căn cứ Tờ trình số 87/TTr-ĐHKT-KHKT ký ngày 23/03/2017 về việc thay đổi thời gian thi KTHP hệ ĐHCQ
Căn cứ vào Quy trình lập lịch thi KTHP các bậc/hệ đào tạo có hiệu lực ngày 11/12/2019

Đối với các lớp học phần kết thúc sớm trong học kỳ:

- Thời gian thi: dự kiến từ 2 – 4 tuần kể từ khi kết thúc học phần (tùy thuộc và tình hình giảng đường của nhà trường)
- Bố trí thi vào sáng hoặc chiều các ngày chủ nhật
- Lịch thi KTHP sẽ được công bố cho sinh viên trước thời gian thi ít nhất 4 tuần

Đối với các lớp học phần còn lại: lịch thi KTHP được bố trí vào các ngày trong tuần từ **04/12/2023 đến 17/12/2023**
(sau khi kết thúc phần học lý thuyết)

BẢNG DANH MỤC LỚP SINH VIÊN KHÓA 48 ĐHCQ (Chương trình Chuẩn)

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	PHIÊN HIỆU LỚP SV	SL LỚP
1	TRUYỀN THÔNG SỐ VÀ THIẾT KẾ ĐA PHƯƠNG TIỆN	DD001	1
2	CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	TI001	1
3	KHOA HỌC DỮ LIỆU	DS001	1
4	THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	EE001	1
5	HỆ THỐNG THÔNG TIN KINH DOANH	BI001,BI002	2
6	HỆ THỐNG HOẠCH ĐỊNH NGUỒN LỰC DOANH NGHIỆP	ER001	1
7	KỸ THUẬT PHẦN MỀM	SE001	1
8	TÀI CHÍNH CÔNG	PF001	1
9	QUẢN LÝ THUẾ (Không mở)	TX001	0
10	THUẾ TRONG KINH DOANH	TB001	1
11	QUẢN TRỊ HẢI QUAN – NGOẠI THƯƠNG	HQ001,HQ002	2
12	TÀI CHÍNH	FN001,FN002	2
13	ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH	FI001	1
14	BAO HIỂM	IN001	1
15	TÀI CHÍNH QUỐC TẾ	IF001	1
16	QUẢN TRỊ RỦI RO TÀI CHÍNH	RM001	1
17	NGÂN HÀNG	NH001,NH002	2
18	THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	TT001	1
19	NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ	ND001	1
20	NGÂN HÀNG QUỐC TẾ	NQ001	1
21	QUẢN TRỊ TÍN DỤNG (Không mở)	CD001	0
22	KINH TẾ HỌC ỨNG DỤNG	AE001,AE002	2
23	KINH TẾ CHÍNH TRỊ (Không mở)	KC001	0
24	QUẢN TRỊ LỮ HÀNH	LH001,LH002	2
25	QUẢN TRỊ DU THUYỀN	CR001	1
26	QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN	KS001,KS002	2
27	QUẢN TRỊ SỰ KIỆN VÀ DỊCH VỤ GIẢI TRÍ	SK001	1
28	KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP	KN001,KN002,KN003,KN004,KN005,KN006,KN007,KN008	8
29	KẾ TOÁN CÔNG	KO001	1
30	KIỂM TOÁN	AU001	1
31	KẾ TOÁN TÍCH HỢP CHỨNG CHỈ QUỐC TẾ ICAEW	ICA01	1
32	KINH DOANH THƯƠNG MẠI	KM001,KM002,KM003	3
33	KINH DOANH QUỐC TẾ	IB001,IB002,IB003,IB004	4
34	NGOẠI THƯƠNG	FT001,FT002	2
35	LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG	LM001,LM002	2

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	PHIÊN HIỆU LỚP SV	SL LỚP
36	MARKETING	MR001,MR002	2
37	KINH DOANH NÔNG NGHIỆP	AR001	1
38	KINH TẾ ĐẦU TƯ	IV001	1
39	THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ QUẢN TRỊ TÀI SẢN	VA001,VA002	2
40	QUẢN TRỊ NHÂN LỰC	HR001,HR002	2
41	BẤT ĐỘNG SẢN	RE001,RE002,RE003	3
42	LUẬT KINH DOANH	LK001,LK002,LK003	3
43	LUẬT KINH DOANH QUỐC TẾ	LQ001	1
44	TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI	AV001,AV002,AV003,AV004	4
45	QUẢN LÝ CÔNG	PM001	1
46	KIẾN TRÚC VÀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ THÔNG MINH	SC001,SC002,SC003	3
47	QUẢN TRỊ	AD001,AD002,AD003,AD004	4
48	QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG	CL001,CL002	2
49	QUẢN TRỊ KHỞI NGHIỆP	EM001,EM002	2
50	QUẢN TRỊ BỆNH VIỆN	BV001,BV002	2
51	THỐNG KÊ KINH DOANH	TK001	1
52	TOÁN TÀI CHÍNH	FM001,FM002	2
53	PHÂN TÍCH RỦI RO VÀ ĐỊNH PHÍ BẢO HIỂM	AS001	1

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700219	50	FN001	2	5	12g45 - 17g05	N2-310	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	20/10/23 - 27/10/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700220	50	FN002	3	5	12g45 - 17g05	N2-210	03/10/23 - 28/11/23	
Lý thuyết tài chính		3	23C1FIN50507202	50	FN001	2	5	07g10 - 11g30	N2-402	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-107	29/09/23	
Lý thuyết tài chính		3	23C1FIN50507203	50	FN002	3	5	07g10 - 11g30	N2-401	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-502	23/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502113	50	FN001	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	24/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502114	50	FN002	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	25/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508412	50	FN001	2	5	07g10 - 11g30	N2-402	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	03/11/23 - 10/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508413	50	FN002	3	5	07g10 - 11g30	N2-401	03/10/23 - 28/11/23	

CHUYÊN NGÀNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700221	60	FI001	4	5	12g45 - 17g05	N2-312	04/10/23 - 29/11/23	
Lý thuyết tài chính		3	23C1FIN50507204	60	FI001	4	5	07g10 - 11g30	N2-105	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-508	18/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502115	50	FI001	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508414	60	FI001	4	5	07g10 - 11g30	N2-105	04/10/23 - 29/11/23	

NGÀNH BẢO HIỂM KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700215	60	IN001	7	5	07g10 - 11g30	N2-401	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	23/11/23	
Lý thuyết tài chính		3	23C1FIN50507201	60	IN001	7	5	12g45 - 17g05	N2-401	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	17/08/23	
Nguyên lý bảo hiểm		3	23C1FIN50502301	60	IN001	5	5	07g10 - 11g30	N2-104	10/08/23	Đôi ph.học
						7	5	07g10 - 11g30	N2-107	12/08/23 - 07/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502124	60	IN001	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508411	60	IN001	7	5	12g45 - 17g05	N2-401	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	16/11/23	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH QUỐC TẾ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700222	50	IF001	5	5	07g10 - 11g30	N2-311	05/10/23 - 30/11/23	
Lý thuyết tài chính		3	23C1FIN50507205	50	IF001	5	5	12g45 - 17g05	N2-311	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-504	19/09/23	
Quản trị và chiến lược ngân hàng		3	23C1BAN50608706	50	IF001	5	5	07g45 - 12g05	N2-208	10/08/23 - 28/09/23	Đôi ph.học
						3	5	07g45 - 12g05	N2-107	26/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502122	50	IF001	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	21/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508415	50	IF001	5	5	12g45 - 17g05	N2-311	05/10/23 - 30/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ RỦI RO TÀI CHÍNH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700223	50	RM001	4	5	07g10 - 11g30	N2-502	11/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-311	13/10/23 - 01/12/23	
Lý thuyết tài chính		3	23C1FIN50507206	50	RM001	6	5	12g45 - 17g05	N2-311	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	30/08/23	
Quản trị và chiến lược ngân hàng		3	23C1BAN50608707	50	RM001	6	5	07g45 - 12g05	N2-311	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g45 - 12g05	N2-503	06/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502123	50	RM001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	22/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508416	50	RM001	6	5	12g45 - 17g05	N2-311	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-502	18/10/23	

HP TỰ CHỌN (Chọn 1 học phần)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật doanh nghiệp		3	23C1LAW51103701	50	HPTC.I.R M.1	2	5	12g45 - 17g05	N2-402	07/08/23 - 02/10/23	
						4	5	07g45 - 12g05	N2-503	13/09/23	

CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định Thuế		3	23C1TAX50401602	50	NH001	5	5	07g45 - 12g05	N2-312	05/10/23 - 30/11/23	
Hoạch định Thuế		3	23C1TAX50401603	50	NH002	6	5	07g45 - 12g05	N2-312	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-510	18/10/23	
Ngân hàng thương mại		3	23C1BAN50600605	50	NH001	5	5	12g45 - 17g05	N2-312	05/10/23 - 30/11/23	
Ngân hàng thương mại		3	23C1BAN50600606	50	NH002	4	5	12g45 - 17g05	N2-510	11/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-312	13/10/23 - 01/12/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402908	50	NH001	3	5	12g45 - 17g05	N2-508	08/08/23	
						7	5	07g45 - 12g05	N2-311	12/08/23 - 07/10/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402909	50	NH002	2	5	07g45 - 12g05	N2-403	07/08/23 - 02/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-107	27/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502116	50	NH001	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502117	50	NH002	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	22/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500117	50	NH001	5	5	07g10 - 11g30	N2-312	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-508	19/09/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500118	50	NH002	6	5	07g10 - 11g30	N2-312	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-107	13/09/23	
Thị trường và các định chế tài chính		3	23C1BAN50608802	50	NH001	5	5	12g45 - 17g05	N2-312	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-508	15/08/23	
Thị trường và các định chế tài chính		3	23C1BAN50608803	50	NH002	6	5	12g45 - 17g05	N2-312	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-107	20/09/23	

CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định Thuế		3	23C1TAX50401605	50	ND001	2	5	12g45 - 17g05	N2-403	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-301	13/10/23 - 20/10/23	
Quản trị và chiến lược ngân hàng		3	23C1BAN50608709	50	ND001	4	5	12g45 - 17g05	N2-107	04/10/23 - 29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502119	50	ND001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500120	50	ND001	2	5	12g45 - 17g05	N2-403	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-308	29/09/23	
Thị trường và các định chế tài chính		3	23C1BAN50608805	50	ND001	2	5	07g45 - 12g05	N2-404	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-308	22/09/23	

CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG QUỐC TẾ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định Thuế		3	23C1TAX50401606	50	NQ001	3	5	12g45 - 17g05	N2-404	03/10/23 - 28/11/23	
Ngân hàng thương mại		3	23C1BAN50600607	50	NQ001	3	5	07g45 - 12g05	N2-402	03/10/23 - 28/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502120	50	NQ001	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	25/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500121	50	NQ001	3	5	12g45 - 17g05	N2-404	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-508	16/09/23	
Thị trường và các định chế tài chính		3	23C1BAN50608806	50	NQ001	3	5	07g45 - 12g05	N2-402	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g45 - 12g05	N2-508	09/09/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ TÍN DỤNG KHÓA 48 (Không mở)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định Thuế		3	23C1TAX50401607	50	CD001	4	5	12g45 - 17g05	N2-402	04/10/23 - 29/11/23	Hủy
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700224	50	CD001	4	5	07g10 - 11g30	N2-312	04/10/23 - 29/11/23	Hủy
Quản trị và chiến lược ngân hàng		3	23C1BAN50608710	50	CD001	6	5	12g45 - 17g05	N2-510	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						2	5	07g45 - 12g05	N2-401	25/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502121	50	CD001	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	Hủy
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500122	50	CD001	4	5	12g45 - 17g05	N2-402	09/08/23 - 27/09/23	Hủy
						2	5	07g10 - 11g30	N2-401	18/09/23	
Thị trường và các định chế tài chính		3	23C1BAN50608807	50	CD001	4	5	07g45 - 12g05	N2-312	09/08/23 - 27/09/23	Hủy
						2	5	07g45 - 12g05	N2-401	11/09/23	

CHUYÊN NGÀNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hoạch định Thuế		3	23C1TAX50401604	45	TT001	7	5	07g45 - 12g05	N2-402	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-309	19/10/23	
Nghị vụ công ty chứng khoán		3	23C1BAN50602201	45	TT001	7	5	12g45 - 17g05	N2-402	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-309	26/10/23	
Quản trị và chiến lược ngân hàng		3	23C1BAN50608708	45	TT001	3	5	07g45 - 12g05	N2-504	03/10/23 - 28/11/23	Hủy
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502118	50	TT001	5	4	12g45 - 16g15	ONLINE	23/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500119	45	TT001	7	5	07g10 - 11g30	N2-402	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-501	05/10/23	
Thị trường và các định chế tài chính		3	23C1BAN50608804	45	TT001	7	5	12g45 - 17g05	N2-402	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						5	5	12g45 - 17g05	N2-501	28/09/23	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH CÔNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính căn bản I		3	23C1ACC50713001	50	PF001	3	5	07g10 - 11g30	N2-312	03/10/23 - 28/11/23	
Luật doanh nghiệp		2	23C1LAW51111501	50	PF001	5	5	12g45 - 17g05	N2-503	10/08/23 - 14/09/23	
Nguyên lý Thuế		3	23C1TAX50400301	50	PF001	3	5	07g45 - 12g05	N2-312	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g45 - 12g05	N2-508	19/08/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402903	50	PF001	3	5	12g45 - 17g05	N2-403	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g45 - 12g05	N2-508	12/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502108	50	PF001	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	25/11/23	
Tài chính Công		3	23C1PUF50400202	50	PF001	3	5	12g45 - 17g05	N2-403	03/10/23 - 28/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ THUẾ KHÓA 48 (Không mở)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính căn bản I		3	23C1ACC50713002	50	TX001	4	5	07g10 - 11g30	N2-311	04/10/23 - 29/11/23	Hủy
Nguyên lý Thuế		3	23C1TAX50400302	50	TX001	4	5	07g45 - 12g05	N2-311	09/08/23 - 27/09/23	Hủy
						2	5	07g45 - 12g05	N2-401	14/08/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402904	50	TX001	2	5	07g45 - 12g05	N2-401	07/08/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-401	09/08/23 - 27/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502109	50	TX001	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	Hủy
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500113	50	TX001	6	5	12g45 - 17g05	N2-509	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						2	5	07g10 - 11g30	N2-401	28/08/23	
Thuế Xuất - Nhập khẩu		2	23C1TAX50406601	50	TX001	4	5	12g45 - 17g05	N2-401	04/10/23 - 08/11/23	Hủy

CHUYÊN NGÀNH THUẾ TRONG KINH DOANH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính căn bản I		3	23C1ACC50713003	50	TB001	5	5	07g10 - 11g30	N2-310	05/10/23 - 30/11/23	
Nguyên lý Thuế		3	23C1TAX50400303	50	TB001	5	5	07g45 - 12g05	N2-310	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g45 - 12g05	N2-503	12/09/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402905	50	TB001	5	5	12g45 - 17g05	N2-310	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g45 - 12g05	N2-503	19/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502110	50	TB001	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	21/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500114	50	TB001	7	5	12g45 - 17g05	N2-207	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-501	14/11/23	
Thị trường và các định chế tài chính		3	23C1BAN50608801	50	TB001	5	5	12g45 - 17g05	N2-310	05/10/23 - 30/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ HẢI QUAN – NGOẠI THƯƠNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700217	55	HQ001	4	5	07g10 - 11g30	N2-303	11/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-310	13/10/23 - 01/12/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700218	55	HQ002	7	5	07g10 - 11g30	N2-312	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-106	09/11/23	
Nguyên lý quản lý hải quan		3	23C1CUS50403201	55	HQ001	6	5	07g45 - 12g05	N2-310	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g45 - 12g05	N2-501	27/09/23	
Nguyên lý quản lý hải quan		3	23C1CUS50403202	55	HQ002	7	5	07g45 - 12g05	N2-312	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g45 - 12g05	N2-107	28/09/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402906	55	HQ001	6	5	12g45 - 17g05	N2-310	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g45 - 12g05	N2-501	20/09/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402907	55	HQ002	7	5	12g45 - 17g05	N2-208	12/08/23 - 07/10/23	Đổi ph.học
						5	5	07g45 - 12g05	N2-107	21/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502111	55	HQ001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502112	55	HQ002	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500115	55	HQ001	2	5	12g45 - 17g05	N2-304	09/10/23 - 27/11/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-308	15/11/23 - 22/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500116	55	HQ002	3	5	12g45 - 17g05	N2-107	10/10/23 - 28/11/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-106	16/11/23	
Thương mại quốc tế: lý thuyết và chính sách		3	23C1CUS50405901	55	HQ001	6	5	12g45 - 17g05	N2-310	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g45 - 12g05	N2-303	18/10/23	
Thương mại quốc tế: lý thuyết và chính sách		3	23C1CUS50405902	55	HQ002	7	5	12g45 - 17g05	N2-312	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g45 - 12g05	N2-106	23/11/23	

CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ HỌC ỨNG DỤNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế lượng		3	23C1MAT50800403	60	AE001	2	5	12g45 - 17g05	N2-105	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	18/08/23	
Kinh tế lượng		3	23C1MAT50800404	60	AE002	3	5	12g45 - 17g05	N2-207	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-509	12/08/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113807	60	AE001	2	5	07g10 - 11g30	N2-105	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	11/08/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113808	60	AE002	3	5	07g10 - 11g30	N2-106	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-509	19/08/23	
Lịch sử tư tưởng kinh tế		3	23C1ECO50105301	60	AE001	2	5	07g10 - 11g30	N2-105	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-510	20/10/23 - 27/10/23	
Lịch sử tư tưởng kinh tế		3	23C1ECO50105302	60	AE002	3	5	07g10 - 11g30	N2-106	03/10/23 - 28/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502125	60	AE001	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	01/12/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502126	60	AE002	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	25/11/23	
Tối ưu hóa		3	23C1MAT50800301	60	AE001	2	5	12g45 - 17g05	N2-105	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	17/11/23 - 24/11/23	
Tối ưu hóa		3	23C1MAT50800302	60	AE002	3	5	12g45 - 17g05	N2-207	03/10/23 - 28/11/23	

CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ CHÍNH TRỊ KHÓA 48 (Không mở)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế lượng		3	23C1MAT50800405	30	KC001	4	5	12g45 - 17g05	N2-206	09/08/23 - 27/09/23	Hủy
						2	5	12g45 - 17g05	N2-108	28/08/23	
Kinh tế phát triển		3	23C1ECO50100704	30	KC001	4	5	12g45 - 17g05	N2-206	04/10/23 - 29/11/23	Hủy
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300116	30	KC001	6	5	07g10 - 11g30	N2-212	13/10/23 - 01/12/23	Hủy
						2	5	12g45 - 17g05	N2-402	06/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200120	30	KC001	6	5	07g10 - 11g30	N2-212	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						2	5	12g45 - 17g05	N2-108	14/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502127	50	KC001	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	Hủy
Triết học - phần CN duy vật biện chứng		3	23C1PHI51000701	30	KC001	4	5	07g45 - 12g05	N2-206	09/08/23 - 27/09/23	Hủy
						2	5	12g45 - 17g05	N2-108	11/09/23	

NGÀNH KINH DOANH NÔNG NGHIỆP KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế học tài chính		3	23C1ECO50113904	60	AR001	2	5	07g10 - 11g30	N2-408	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-503	27/10/23 - 03/11/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106704	60	AR001	2	5	12g45 - 17g05	N2-408	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-503	13/10/23 - 20/10/23	
Kinh tế quốc tế		3	23C1ECO50100801	60	AR001	4	5	12g45 - 17g05	N2-504	09/08/23 - 27/09/23	Đổi tg.học
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	08/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113801	60	AR001	2	5	07g10 - 11g30	N2-408	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	22/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng_EN.	EN.	3	23C1ECO50120101	44	HPTC.TA. AR.1	2	5	07g10 - 11g30	N2-206	07/08/23 - 02/10/23	Thí điểm giảng bằng TA – Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N2-511	15/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502137	55	AR001	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	24/11/23	

NGÀNH KINH TẾ ĐẦU TƯ KHÓA 48 (Hủy lớp IV002)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế học tài chính		3	23C1ECO50113905	40	IV001	5	5	07g10 - 11g30	N2-401	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-509	15/08/23	
Kinh tế học tài chính		3	23C1ECO50113906	40	IV002	6	5	07g10 - 11g30	N2-401	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-108	06/09/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106707	40	IV001	5	5	12g45 - 17g05	N2-401	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106708	40	IV002	6	5	12g45 - 17g05	N2-401	13/10/23 - 01/12/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-302	22/11/23	
Kinh tế phát triển		3	23C1ECO50100705	40	IV001	3	5	12g45 - 17g05	N2-509	08/08/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-401	10/08/23 - 28/09/23	
Kinh tế phát triển		3	23C1ECO50100706	40	IV002	6	5	12g45 - 17g05	N2-401	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-108	30/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502128	50	IV001	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502129	50	IV002	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	Hủy
Trực quan hoá và hệ thống thông tin địa lý		3	23C1ECO50114205	40	IV001	5	5	07g10 - 11g30	N1-303	05/10/23 - 30/11/23	
Trực quan hoá và hệ thống thông tin địa lý		3	23C1ECO50114206	40	IV002	6	5	07g10 - 11g30	N1-306	13/10/23 - 01/12/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N1-303	15/11/23	

CHUYÊN NGÀNH THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ QUẢN TRỊ TÀI SẢN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113809	40	VA001	7	5	07g10 - 11g30	N2-511	12/08/23 - 07/10/23	Đôi ph.học
						5	5	12g45 - 17g05	N2-508	07/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113810	40	VA002	2	5	12g45 - 17g05	N2-212	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-204	29/09/23	
Kinh tế vĩ mô ứng dụng		3	23C1ECO50108806	40	VA001	7	5	07g10 - 11g30	N2-202	14/10/23 - 02/12/23	Đôi ph.học
						5	5	12g45 - 17g05	N2-309	23/11/23	
Kinh tế vĩ mô ứng dụng		3	23C1ECO50108807	40	VA002	2	5	12g45 - 17g05	N2-212	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-401	17/11/23 - 24/11/23	
Nguyên lý thẩm định giá		3	23C1ECO50104603	40	VA001	7	5	12g45 - 17g05	N2-303	12/08/23 - 07/10/23	Đôi ph.học
						5	5	12g45 - 17g05	N2-509	31/08/23	
Nguyên lý thẩm định giá		3	23C1ECO50104604	40	VA002	2	5	07g10 - 11g30	N2-309	07/08/23 - 02/10/23	Đôi ph.học
						6	5	07g10 - 11g30	N2-204	22/09/23	
Pháp luật về thẩm định giá		3	23C1LAW51109302	40	VA001	3	5	07g45 - 12g05	N2-201	10/10/23 - 28/11/23	Đôi tg.học
						5	5	12g45 - 17g05	N2-309	12/10/23	
Pháp luật về thẩm định giá		3	23C1LAW51109303	40	VA002	2	5	07g45 - 12g05	N2-212	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-401	03/11/23 - 10/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502130	50	VA001	5	4	12g45 - 16g15	ONLINE	30/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502131	50	VA002	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	

NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Dân số và phát triển		3	23C1ECO50115801	60	HR001	3	5	12g45 - 17g05	N1-406	03/10/23 - 28/11/23	Đôi ph.học
Dân số và phát triển		3	23C1ECO50115802	60	HR002	4	5	12g45 - 17g05	N2-210	04/10/23 - 29/11/23	Đôi ph.học
Khoa học quản lý		3	23C1ECO50115901	60	HR001	5	5	12g45 - 17g05	N2-402	05/10/23 - 30/11/23	
Khoa học quản lý		3	23C1ECO50115902	60	HR002	6	5	12g45 - 17g05	N2-402	13/10/23 - 01/12/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-404	13/11/23	
Kinh tế học lao động		3	23C1ECO50102101	60	HR001	3	5	07g10 - 11g30	N2-403	03/10/23 - 28/11/23	
Kinh tế học lao động		3	23C1ECO50102102	60	HR002	4	5	07g10 - 11g30	N2-401	04/10/23 - 29/11/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106705	60	HR001	3	5	07g10 - 11g30	N2-403	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-106	23/09/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106706	60	HR002	4	5	07g10 - 11g30	N2-401	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-501	18/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113802	60	HR001	3	5	12g45 - 17g05	N2-408	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-310	30/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113803	60	HR002	4	5	12g45 - 17g05	N2-403	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-501	25/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502132	55	HR001	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	25/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502133	55	HR002	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	

NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế đô thị		3	23C1ECO50105501	50	RE001	7	5	07g10 - 11g30	N2-207	12/08/23 - 07/10/23	Đổi tg.học
						3	5	07g10 - 11g30	N2-504	15/08/23	
Kinh tế đô thị		3	23C1ECO50105502	50	RE002	2	5	12g45 - 17g05	N2-404	07/08/23 - 02/10/23	Đổi tg.học
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	16/08/23	
Kinh tế đô thị		3	23C1ECO50105503	50	RE003	3	5	12g45 - 17g05	N2-301	08/08/23 - 26/09/23	Đổi tg.học
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	07/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113804	50	RE001	3	5	07g10 - 11g30	N2-504	08/08/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-403	10/08/23 - 28/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113805	50	RE002	6	5	12g45 - 17g05	N2-403	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-501	06/09/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng		3	23C1ECO50113806	50	RE003	7	5	12g45 - 17g05	N2-404	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	31/08/23	
Kinh tế vi mô ứng dụng_EN.	EN.	3	23C1ECO50120102	44	HPTC.TA2. RE.1	5	5	12g45 - 17g05	N2-103	10/08/23 - 28/09/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	N2-504	29/08/23	
Kinh tế vĩ mô ứng dụng		3	23C1ECO50108803	50	RE001	5	5	12g45 - 17g05	N2-403	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh tế vĩ mô ứng dụng		3	23C1ECO50108804	50	RE002	6	5	12g45 - 17g05	N2-403	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-509	01/11/23	
Kinh tế vĩ mô ứng dụng		3	23C1ECO50108805	50	RE003	7	5	12g45 - 17g05	N2-404	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	02/11/23	
Kinh tế vĩ mô ứng dụng_EN.	EN.	3	23C1ECO50120002	44	HPTC.TA3. RE.1	5	5	12g45 - 17g05	N2-103	05/10/23 - 30/11/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
Kinh tế bất động sản		3	23C1ECO50105601	50	RE001	5	5	07g10 - 11g30	N2-402	05/10/23 - 30/11/23	Đổi tg.học
Kinh tế bất động sản		3	23C1ECO50105602	50	RE002	6	5	07g10 - 11g30	N2-402	13/10/23 - 01/12/23	Đổi tg.học
						4	5	07g10 - 11g30	N2-509	25/10/23	
Kinh tế bất động sản		3	23C1ECO50105603	50	RE003	7	5	07g10 - 11g30	N2-403	14/10/23 - 02/12/23	Đổi tg.học
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	09/11/23	
Kinh tế đô thị_EN.	EN.	3	23C1ECO50119401	44	HPTC.TA1. RE.1	7	5	07g10 - 11g30	N2-108	12/08/23 - 07/10/23	HP thí điểm giảng bằng TA Đổi tg.học – Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	N2-504	15/08/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502134	50	RE001	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	21/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502135	50	RE002	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	22/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502136	50	RE003	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	23/11/23	
Đầu tư và tài trợ bất động sản	3		23C1ECO50105101	50	RE001	5	5	07g10 - 11g30	N2-402	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-504	12/09/23	
Đầu tư và tài trợ bất động sản	3		23C1ECO50105102	50	RE002	4	5	07g10 - 11g30	N2-503	09/08/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-402	11/08/23 - 06/10/23	
Đầu tư và tài trợ bất động sản	3		23C1ECO50105103	50	RE003	7	5	07g10 - 11g30	N2-403	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	14/09/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 48 (Hủy lớp AD005)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200606	50	AD001	2	5	12g45 - 17g05	N2-106	02/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N1-401	24/11/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200607	50	AD002	3	5	12g45 - 17g05	N2-208	03/10/23 - 28/11/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200608	50	AD003	4	5	12g45 - 17g05	N2-105	04/10/23 - 29/11/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200609	50	AD004	5	5	12g45 - 17g05	N2-107	05/10/23 - 30/11/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200610	50	AD005	6	5	12g45 - 17g05	N2-408	13/10/23 - 01/12/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-509	25/10/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701109	50	AD001	4	5	07g10 - 11g30	N2-501	04/10/23 - 29/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701110	50	AD002	5	5	07g10 - 11g30	N2-503	05/10/23 - 30/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701111	50	AD003	6	5	07g10 - 11g30	N2-404	13/10/23 - 01/12/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-402	30/10/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701112	50	AD004	7	5	07g10 - 11g30	N2-508	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-501	07/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701113	50	AD005	2	5	07g10 - 11g30	N2-303	09/10/23 - 27/11/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-401	15/11/23 - 22/11/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201206	50	AD001	2	5	07g10 - 11g30	N2-106	07/08/23 - 25/09/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-301	08/09/23 - 15/09/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201207	50	AD002	3	5	07g10 - 11g30	N2-107	08/08/23 - 19/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-510	09/09/23 - 16/09/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201208	50	AD003	4	5	07g10 - 11g30	N2-106	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-509	14/08/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201209	50	AD004	5	5	07g10 - 11g30	N2-207	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-510	15/08/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201210	50	AD005	4	5	12g45 - 17g05	N2-510	09/08/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N2-408	11/08/23 - 06/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212301	50	AD001	2	5	07g10 - 11g30	N2-106	02/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N1-401	17/11/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212302	50	AD002	3	5	07g10 - 11g30	N2-107	03/10/23 - 28/11/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212303	50	AD003	4	5	07g10 - 11g30	N2-106	04/10/23 - 29/11/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212304	50	AD004	5	5	07g10 - 11g30	N2-207	05/10/23 - 30/11/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212305	50	AD005	6	5	07g10 - 11g30	N2-408	13/10/23 - 01/12/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-509	18/10/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200127	50	AD001	2	5	12g45 - 17g05	N2-106	07/08/23 - 25/09/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-402	11/08/23 - 18/08/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200128	50	AD002	3	5	12g45 - 17g05	N2-208	08/08/23 - 19/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-510	12/08/23 - 19/08/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200129	50	AD003	2	5	12g45 - 17g05	N2-509	07/08/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-105	09/08/23 - 27/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200130	50	AD004	3	5	12g45 - 17g05	N2-510	08/08/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-107	10/08/23 - 28/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200131	50	AD005	6	5	12g45 - 17g05	N2-408	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-510	16/08/23	
Quản trị học_EN.	EN.	3	23C1MAN50215801	44	HPTC.TA. AD.1	2	5	12g45 - 17g05	N2-103	07/08/23 - 25/09/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N2-108	22/09/23 - 29/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502161	50	AD001	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	01/12/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502162	50	AD002	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	02/12/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502163	50	AD003	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502164	50	AD004	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502165	50	AD005	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	Hủy

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200611	50	CL001	4	5	07g10 - 11g30	N2-207	04/10/23 - 29/11/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200612	50	CL002	5	5	07g10 - 11g30	N2-408	05/10/23 - 30/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701114	50	CL001	6	5	12g45 - 17g05	N2-208	13/10/23 - 01/12/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N1-403	13/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701115	50	CL002	7	5	12g45 - 17g05	N2-107	14/10/23 - 02/12/23	Đôi ph.học
						3	5	07g10 - 11g30	N2-504	14/11/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201211	50	CL001	4	5	12g45 - 17g05	N2-207	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-211	14/08/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201212	50	CL002	5	5	12g45 - 17g05	N2-409	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-211	15/08/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212306	50	CL001	4	5	12g45 - 17g05	N2-207	04/10/23 - 29/11/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212307	50	CL002	5	5	12g45 - 17g05	N2-409	05/10/23 - 30/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200132	50	CL001	2	5	07g10 - 11g30	N2-211	07/08/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-207	09/08/23 - 27/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200133	50	CL002	3	5	07g10 - 11g30	N2-211	08/08/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-408	10/08/23 - 28/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502157	50	CL001	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502158	50	CL002	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	21/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHỞI NGHIỆP KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200613	50	EM001	6	5	07g10 - 11g30	N2-504	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	08/11/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200614	50	EM002	5	5	07g10 - 11g30	N2-504	12/10/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-410	14/10/23 - 02/12/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701116	50	EM001	2	5	12g45 - 17g05	N2-409	09/10/23 - 27/11/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	15/11/23 - 22/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701117	50	EM002	3	5	12g45 - 17g05	N2-411	03/10/23 - 28/11/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201213	50	EM001	6	5	12g45 - 17g05	N2-504	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-403	16/08/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201214	50	EM002	7	5	12g45 - 17g05	N2-409	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	28/09/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212308	50	EM001	6	5	12g45 - 17g05	N2-504	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	01/11/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh		3	23C1MAN50212309	50	EM002	7	5	12g45 - 17g05	N2-409	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-504	19/10/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200134	50	EM001	4	5	07g10 - 11g30	N2-403	09/08/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-504	11/08/23 - 06/10/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200135	50	EM002	7	5	07g10 - 11g30	N2-410	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	21/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502159	50	EM001	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502160	50	EM002	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	23/11/23	

NGÀNH QUẢN TRỊ BỆNH VIỆN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Dịch tễ học		3	23C1MAN50206901	55	BV001	3	5	07g10 - 11g30	C(0.02)	03/10/23 - 28/11/23	
Dịch tễ học		3	23C1MAN50206902	55	BV002	4	5	12g45 - 17g05	C(1.01)	04/10/23 - 29/11/23	
Quản lý chăm sóc - điều trị		3	23C1MAN50208301	55	BV001	7	5	12g45 - 17g05	C(0.02)	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	C(1.01)	23/11/23	
Quản lý chăm sóc - điều trị		3	23C1MAN50208302	55	BV002	2	5	07g10 - 11g30	C(0.02)	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	C(1.01)	03/11/23 - 10/11/23	
Quản lý y tế và hệ thống chăm sóc sức khỏe		3	23C1MAN50213401	55	BV001	7	5	07g10 - 11g30	C(0.02)	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	C(1.01)	31/08/23	
Quản lý y tế và hệ thống chăm sóc sức khỏe		3	23C1MAN50213402	55	BV002	2	5	12g45 - 17g05	C(1.01)	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	C(1.01)	15/09/23	
Quản trị điều hành bệnh viện		3	23C1MAN50207401	55	BV001	7	5	12g45 - 17g05	C(0.02)	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	C(1.01)	07/09/23	
Quản trị điều hành bệnh viện		3	23C1MAN50207402	55	BV002	2	5	07g10 - 11g30	C(0.02)	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	C(1.01)	08/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502166	55	BV001	5	4	12g45 - 16g15	ONLINE	30/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502167	55	BV002	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Thuật ngữ y khoa và bệnh lý học		3	23C1MAN50213501	55	BV001	7	5	07g10 - 11g30	C(0.02)	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	C(1.01)	16/11/23	
Thuật ngữ y khoa và bệnh lý học		3	23C1MAN50213502	55	BV002	2	5	12g45 - 17g05	C(1.01)	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	C(1.01)	17/11/23 - 24/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ LỮ HÀNH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khoa học quản trị		3	23C1TOU51500201	55	LH001	3	5	07g45 - 12g05	N2-404	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-509	16/09/23	
Khoa học quản trị		3	23C1TOU51500202	55	LH002	4	5	07g45 - 12g05	N2-402	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-107	18/09/23	
Quản trị du lịch		3	23C1TOU51500101	55	LH001	3	5	12g45 - 17g05	N2-409	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-509	09/09/23	
Quản trị du lịch		3	23C1TOU51500102	55	LH002	4	5	12g45 - 17g05	N2-404	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-107	25/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502138	50	LH001	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	25/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502139	50	LH002	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Tiếp thị trong du lịch		3	23C1TOU51506601	55	LH001	3	5	12g45 - 17g05	N2-409	03/10/23 - 28/11/23	
Tiếp thị trong du lịch		3	23C1TOU51506602	55	LH002	4	5	12g45 - 17g05	N2-404	04/10/23 - 29/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ DU THUYỀN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khoa học quản trị		3	23C1TOU51500203	50	CR001	5	5	07g45 - 12g05	N2-403	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-509	29/08/23	
Quản trị du lịch		3	23C1TOU51500103	50	CR001	5	5	12g45 - 17g05	N2-404	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-509	12/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502140	50	CR001	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Tiếp thị trong du lịch		3	23C1TOU51506603	50	CR001	5	5	12g45 - 17g05	N2-404	05/10/23 - 30/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL ĐK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khoa học quản trị		3	23C1TOU51500204	55	KS001	4	5	12g45 - 17g05	N2-509	09/08/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-403	11/08/23 - 06/10/23	
Khoa học quản trị		3	23C1TOU51500205	55	KS002	5	5	12g45 - 17g05	N2-402	10/08/23	
						7	5	07g45 - 12g05	N2-404	12/08/23 - 07/10/23	
Quản trị du lịch		3	23C1TOU51500104	55	KS001	6	5	12g45 - 17g05	B2-410	11/08/23 - 06/10/23	Đôi ph.học
						4	5	12g45 - 17g05	B1-802	16/08/23	
Quản trị du lịch		3	23C1TOU51500105	55	KS002	7	5	12g45 - 17g05	N2-408	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-402	17/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502141	50	KS001	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	22/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502142	50	KS002	5	4	12g45 - 16g15	ONLINE	23/11/23	
Tiếp thị trong du lịch		3	23C1TOU51506604	55	KS001	6	5	12g45 - 17g05	N2-404	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-302	15/11/23	
Tiếp thị trong du lịch		3	23C1TOU51506605	55	KS002	5	5	12g45 - 17g05	N2-503	12/10/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-408	14/10/23 - 02/12/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ SỰ KIỆN VÀ DỊCH VỤ GIẢI TRÍ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khoa học quản trị		3	23C1TOU51500206	50	SK001	2	5	12g45 - 17g05	N2-409	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-502	29/09/23	
Quản trị du lịch		3	23C1TOU51500106	50	SK001	2	5	07g45 - 12g05	N2-409	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-502	22/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502143	50	SK001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Tiếp thị trong du lịch		3	23C1TOU51506606	50	SK001	2	5	07g45 - 12g05	N2-409	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-401	20/10/23 - 27/10/23	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900818	50	IB001	3	5	07g10 - 11g30	N1-401	03/10/23 - 28/11/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900819	50	IB002,ARL M1_K47	4	5	07g10 - 11g30	N1-401	04/10/23 - 29/11/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900820	50	IB003	5	5	07g10 - 11g30	N1-401	05/10/23 - 30/11/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900821	50	IB004	6	5	07g10 - 11g30	N1-401	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-508	22/11/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305211	50	IB001	3	5	12g45 - 17g05	N1-401	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-106	12/08/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305212	50	IB002	4	5	12g45 - 17g05	N1-401	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-504	25/09/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305213	50	IB003	3	5	07g10 - 11g30	N2-508	08/08/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N1-406	10/08/23 - 28/09/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305214	50	IB004	6	5	12g45 - 17g05	N1-403	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-502	20/09/23	
Kinh doanh quốc tế_EN.	EN.	3	23C1BUS50322502	44	HPTC.TA1. IB.1	3	5	12g45 - 17g05	N2-108	08/08/23 - 26/09/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	N2-106	19/08/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300117	50	IB001	5	5	12g45 - 17g05	N1-401	10/08/23 - 28/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-106	16/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300118	50	IB002	6	5	12g45 - 17g05	N1-401	11/08/23 - 06/10/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-504	18/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300119	50	IB003	7	5	12g45 - 17g05	N1-401	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-508	29/08/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300120	50	IB004	2	5	12g45 - 17g05	N1-401	07/08/23 - 02/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-502	04/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng		3	23C1BUS50318302	50	IB001	3	5	12g45 - 17g05	N1-401	03/10/23 - 28/11/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng		3	23C1BUS50318303	50	IB002,ARI B1_K47	4	5	12g45 - 17g05	N1-401	04/10/23 - 29/11/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng		3	23C1BUS50318304	50	IB003	5	5	12g45 - 17g05	N1-406	05/10/23 - 30/11/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng		3	23C1BUS50318305	50	IB004	6	5	12g45 - 17g05	N1-403	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-508	15/11/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng_EN.	EN.	3	23C1BUS50322601	44	HPTC.TA2. IB.1	3	5	12g45 - 17g05	N2-108	03/10/23 - 28/11/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
Quản trị học		3	23C1MAN50200121	50	IB001	3	5	07g10 - 11g30	N1-401	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-106	09/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200122	50	IB002	4	5	07g10 - 11g30	N1-401	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-504	11/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200123	50	IB003	5	5	07g10 - 11g30	N1-401	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-508	15/08/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200124	50	IB004	6	5	07g10 - 11g30	N1-401	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-502	27/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502144	50	IB001	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	25/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502145	50	IB002	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502146	50	IB003	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	21/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502147	50	IB004	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	29/11/23	

CHUYÊN NGÀNH NGOẠI THƯƠNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900822	50	FT001	5	5	07g10 - 11g30	N2-501	12/10/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N1-401	14/10/23 - 02/12/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900823	50	FT002	2	5	12g45 - 17g05	N1-403	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-508	13/10/23 - 20/10/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305215	50	FT001	7	5	12g45 - 17g05	N1-403	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-309	21/09/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305216	50	FT002	2	5	07g10 - 11g30	N1-401	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-309	29/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300121	50	FT001	3	5	12g45 - 17g05	N2-106	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-301	28/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300122	50	FT002	4	5	07g10 - 11g30	N1-403	09/08/23 - 27/09/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-309	22/09/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng		3	23C1BUS50318306	50	FT001	7	5	12g45 - 17g05	N1-403	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-501	19/10/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng		3	23C1BUS50318307	50	FT002	2	5	07g10 - 11g30	N1-401	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-503	10/11/23 - 17/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200125	50	FT001	7	5	07g10 - 11g30	N1-401	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-501	05/10/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200126	50	FT002	2	5	12g45 - 17g05	N1-403	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-301	06/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502148	50	FT001	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	23/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502149	50	FT002	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	24/11/23	

NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305204	50	KM001	3	5	07g10 - 11g30	N2-404	03/10/23 - 28/11/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305205	50	KM002	4	5	07g10 - 11g30	N2-402	04/10/23 - 29/11/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305206	50	KM003	5	5	07g10 - 11g30	N2-401	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh doanh quốc tế_EN.	EN.	3	23C1BUS50322501	44	HPTC.TA. KM.1	3	5	07g10 - 11g30	N2-206	03/10/23 - 28/11/23	HP thi điểm giảng bằng TA – Hủy
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300104	50	KM001	5	5	07g10 - 11g30	N2-404	10/08/23 - 28/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-509	30/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300105	50	KM002	6	5	07g10 - 11g30	N2-411	11/08/23 - 06/10/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-503	18/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300106	50	KM003	7	5	07g10 - 11g30	N2-408	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-509	19/09/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	23C1BUS50317806	50	KM001	3	5	12g45 - 17g05	N2-410	03/10/23 - 28/11/23	Hủy
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	23C1BUS50317807	50	KM002	4	5	12g45 - 17g05	N2-408	04/10/23 - 29/11/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	23C1BUS50317808	50	KM003	5	5	12g45 - 17g05	N2-208	05/10/23 - 30/11/23	Đổi ph.học
Quản trị học		3	23C1MAN50200108	50	KM001	3	5	12g45 - 17g05	N2-410	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-509	23/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200109	50	KM002	4	5	12g45 - 17g05	N2-408	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-503	25/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200110	50	KM003	5	5	12g45 - 17g05	N2-408	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-509	26/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502150	50	KM001	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	25/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502151	50	KM002	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502152	50	KM003	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	

NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900811	60	LM001	2	5	12g45 - 17g05	N1-406	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-503	11/08/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900812	60	LM002	3	5	12g45 - 17g05	N1-506	08/08/23 - 03/10/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-508	07/10/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305207	60	LM001	2	5	12g45 - 17g05	N1-406	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-403	17/11/23 - 24/11/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305208	60	LM002	3	5	12g45 - 17g05	N1-506	10/10/23 - 28/11/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-404	04/11/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300107	60	LM001	4	5	12g45 - 17g05	N1-403	09/08/23 - 27/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-503	15/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300108	60	LM002	5	5	12g45 - 17g05	N1-501	10/08/23 - 28/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-508	23/09/23	
Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu		3	23C1BUS50317906	60	LM001	2	5	07g10 - 11g30	N1-406	09/10/23 - 27/11/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N2-403	03/11/23 - 10/11/23	
Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu		3	23C1BUS50317907	60	LM002	3	5	07g10 - 11g30	N2-210	10/10/23 - 28/11/23	Đổi ph.học
						7	5	07g10 - 11g30	N2-107	28/10/23	
Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu _EN.	EN.	3	23C1BUS50321801	44	HPTC.TA. LM.1	2	5	07g10 - 11g30	N2-306	09/10/23 - 27/11/23	HP thí điểm giảng bằng TA
						6	5	07g10 - 11g30	N2-403	20/10/23 - 27/10/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200111	60	LM001	2	5	07g10 - 11g30	N1-406	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-503	18/08/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200112	60	LM002	3	5	07g10 - 11g30	N1-506	08/08/23 - 03/10/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-508	30/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502155	50	LM001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502156	50	LM002	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	25/11/23	

NGÀNH MARKETING KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900813	60	MR001	6	5	07g10 - 11g30	N1-403	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-509	06/09/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900814	60	MR002	7	5	07g10 - 11g30	N1-403	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-402	31/08/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305209	60	MR001	6	5	07g10 - 11g30	N1-403	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-508	18/10/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305210	60	MR002	7	5	07g10 - 11g30	N1-403	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-509	16/11/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300109	60	MR001	2	5	07g10 - 11g30	N1-403	07/08/23 - 02/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-509	20/09/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300110	60	MR002	3	5	07g10 - 11g30	N1-501	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-402	14/09/23	
Marketing căn bản_EN.	EN.	3	23C1MAR50322801	44	HPTC.TA. MR.1	2	5	07g10 - 11g30	N2-306	07/08/23 - 02/10/23	HP thi điểm giảng bằng TA – Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-509	30/08/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	23C1BUS50317809	60	MR001	4	5	12g45 - 17g05	N2-508	11/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N1-406	13/10/23 - 01/12/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	23C1BUS50317810	60	MR002	7	5	12g45 - 17g05	N1-406	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-509	23/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200113	60	MR001	6	5	12g45 - 17g05	N1-406	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-509	13/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200114	60	MR002	7	5	12g45 - 17g05	N1-406	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-402	07/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502153	60	MR001	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	22/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502154	60	MR002	5	4	12g45 - 16g15	ONLINE	30/11/23	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 48 (Hủy lớp KN009, KN010)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402610	45	KN001	3	5	07g45 - 12g05	N2-408	03/10/23 - 28/11/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402611	45	KN002	4	5	07g45 - 12g05	N2-404	04/10/23 - 29/11/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402612	45	KN003	5	5	07g45 - 12g05	N2-409	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g45 - 12g05	N2-501	05/09/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402613	45	KN004	4	5	07g45 - 12g05	N2-503	11/10/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-508	13/10/23 - 01/12/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402614	45	KN005	7	5	07g45 - 12g05	N2-411	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g45 - 12g05	N2-503	21/09/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402615	45	KN006	2	5	12g45 - 17g05	N2-410	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-301	18/08/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402616	45	KN007	3	5	12g45 - 17g05	N2-503	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-510	23/09/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402617	45	KN008	4	5	12g45 - 17g05	N2-409	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-510	28/08/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402618	45	KN009	5	5	12g45 - 17g05	N2-411	05/10/23 - 30/11/23	Hủy
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402619	45	KN010	4	5	12g45 - 17g05	N2-509	11/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N2-411	13/10/23 - 01/12/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán công		3	23C1ACC50706506	45	KN001	3	5	12g45 - 17g05	N2-502	03/10/23 - 28/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706507	45	KN002	4	5	12g45 - 17g05	N2-311	04/10/23 - 29/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706508	45	KN003	5	5	12g45 - 17g05	N2-410	05/10/23 - 30/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706509	45	KN004	6	5	12g45 - 17g05	N2-410	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	18/10/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706510	45	KN005	7	5	12g45 - 17g05	N2-410	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-502	19/10/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706511	45	KN006	2	5	07g10 - 11g30	N2-410	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-409	03/11/23 - 10/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706512	45	KN007	3	5	07g10 - 11g30	N2-409	03/10/23 - 28/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706513	45	KN008	4	5	07g10 - 11g30	N2-408	04/10/23 - 29/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706514	45	KN009	5	5	07g10 - 11g30	N2-410	05/10/23 - 30/11/23	Hủy
Kế toán công		3	23C1ACC50706515	45	KN010	6	5	07g45 - 12g05	N2-509	13/10/23 - 01/12/23	Đổi giờ học Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-302	08/11/23	
Kế toán công_EN.	EN.	3	23C1ACC50714001	44	HPTC.TA1. KN.1	3	5	12g45 - 17g05	N2-206	03/10/23 - 28/11/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
Kế toán công_EN.	EN.	3	23C1ACC50714002	44	HPTC.TA1. KN.2	4	5	12g45 - 17g05	N2-212	04/10/23 - 29/11/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711301	45	KN001	3	5	12g45 - 17g05	N2-502	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-503	12/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711302	45	KN002	4	5	12g45 - 17g05	N2-311	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-211	11/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711303	45	KN003	5	5	12g45 - 17g05	N2-410	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-501	26/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711304	45	KN004	6	5	12g45 - 17g05	N2-410	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	27/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711305	45	KN005	7	5	12g45 - 17g05	N2-410	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-503	28/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711306	45	KN006	2	5	07g10 - 11g30	N2-410	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-301	11/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711307	45	KN007	3	5	07g10 - 11g30	N2-409	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-510	30/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711308	45	KN008	2	5	12g45 - 17g05	N2-510	07/08/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-408	09/08/23 - 27/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711309	45	KN009	5	5	07g10 - 11g30	N2-410	10/08/23 - 28/09/23	Hủy
						3	5	12g45 - 17g05	N2-510	29/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711310	45	KN010	6	5	07g10 - 11g30	N2-509	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-501	06/09/23	
Kế toán tài chính căn bản I_EN.	EN.	3	23C1ACC50714801	44	HPTC.TA2. KN.1	3	5	12g45 - 17g05	N2-206	08/08/23 - 26/09/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	N2-503	09/09/23	
Kế toán tài chính căn bản I_EN.	EN.	3	23C1ACC50714802	44	HPTC.TA2. KN.2	4	5	12g45 - 17g05	N2-212	09/08/23 - 27/09/23	HP thí điểm giảng bằng TA – Hủy
						2	5	07g10 - 11g30	N2-211	18/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502168	50	KN001	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	02/12/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502169	50	KN002	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502170	50	KN003	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	28/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502171	50	KN004	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502172	50	KN005	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502173	50	KN006	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	01/12/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502174	50	KN007	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	02/12/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502175	50	KN008	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502176	50	KN009	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	Hủy
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502177	50	KN010	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	Hủy

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500123	45	KN001	3	5	07g10 - 11g30	N2-408	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-503	19/08/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500124	45	KN002	4	5	07g10 - 11g30	N2-404	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	07g10 - 11g30	N2-211	28/08/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500125	45	KN003	5	5	07g10 - 11g30	N2-409	05/10/23 - 30/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500126	45	KN004	6	5	07g10 - 11g30	N2-508	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-503	04/10/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500127	45	KN005	5	5	07g10 - 11g30	N2-502	12/10/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-411	14/10/23 - 02/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500128	45	KN006	2	5	12g45 - 17g05	N2-410	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-409	17/11/23 - 24/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500129	45	KN007	3	5	12g45 - 17g05	N2-503	03/10/23 - 28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500130	45	KN008	4	5	12g45 - 17g05	N2-409	04/10/23 - 29/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500131	45	KN009	5	5	12g45 - 17g05	N2-411	10/08/23 - 28/09/23	Hủy
						3	5	12g45 - 17g05	N2-510	05/09/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500132	45	KN010	6	5	12g45 - 17g05	N2-411	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N2-501	13/09/23	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN CÔNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cơ chế tài chính kế toán công		3	23C1ACC50711501	50	KO001	7	5	12g45 - 17g05	A212	14/10/23 - 02/12/23	Đổi phòng học
						5	5	12g45 - 17g05	A114	02/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706516	50	KO001	7	5	07g10 - 11g30	A309	14/10/23 - 02/12/23	Đổi phòng học
						5	5	12g45 - 17g05	A114	09/11/23	
Kế toán tài chính căn bản 1		3	23C1ACC50711311	50	KO001	5	5	12g45 - 17g05	N2-509	10/08/23	
						7	5	07g10 - 11g30	N2-504	12/08/23 - 07/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502178	50	KO001	5	4	12g45 - 16g15	ONLINE	23/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500133	50	KO001	7	5	12g45 - 17g05	N2-411	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-509	17/08/23	

NGÀNH KIỂM TOÁN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402609	60	AU001	2	5	07g45 - 12g05	N2-107	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-308	11/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502179	60	AU001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500110	60	AU001	2	5	07g10 - 11g30	N2-107	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-207	13/10/23 - 20/10/23	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN TÍCH HỢP CHỨNG CHỈ QUỐC TẾ ICAEW KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán quản trị 2 [EN_]	EN.	3	23C1ACC50718401	30	ICA01	3	5	12g45 - 17g05	B1-807	08/08/23 - 26/09/23	Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	B1-702	19/08/23	
Kiểm toán 1 [EN_]	EN.		23C1ACC50718601	30	ICA01	5	5	07g10 - 11g30	B2-501	05/10/23 - 30/11/23	Bổ sung
Kế toán tài chính và lập báo cáo 1 [EN_]	EN.	3	23C1ACC50718801	30	ICA01	3	5	12g45 - 17g05	B1-807	03/10/23 - 28/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502180	50	ICA01	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	25/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500111	30	ICA01	3	5	07g10 - 11g30	B1-807	03/10/23 - 28/11/23	
Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD		3	23C1STA50800501	30	ICA01	3	5	07g10 - 11g30	B1-807	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	07g10 - 11g30	B1-702	12/08/23	

NGÀNH LUẬT KINH TẾ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật dân sự 2		3	23C1LAW51100603	50	LK001	4	5	12g45 - 17g05	N2-106	09/08/23 - 27/09/23	Đôi ph.học
						2	5	07g45 - 12g05	N2-208	14/08/23	
Luật dân sự 2		3	23C1LAW51100604	50	LK002	5	5	12g45 - 17g05	N2-504	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	07g45 - 12g05	N2-211	29/08/23	
Luật dân sự 2		3	23C1LAW51100605	50	LK003	4	5	07g45 - 12g05	N2-107	09/08/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N1-502	11/08/23 - 06/10/23	
Luật doanh nghiệp		3	23C1LAW51109801	50	LK001	4	5	07g45 - 12g05	N2-409	04/10/23 - 29/11/23	
Luật doanh nghiệp		3	23C1LAW51109802	50	LK002	5	5	07g45 - 12g05	N2-411	05/10/23 - 30/11/23	
Luật doanh nghiệp		3	23C1LAW51109803	50	LK003	4	5	07g45 - 12g05	N2-508	11/10/23	
						6	5	07g45 - 12g05	N2-510	13/10/23 - 01/12/23	
Luật doanh nghiệp_EN.	EN.	3	23C1LAW51111601	44	HPTC.TA. LK.1	4	5	07g45 - 12g05	N2-108	04/10/23 - 29/11/23	HP thi điểm giảng bằng TA – Hủy
Luật lao động		3	23C1LAW51111401	50	LK001	6	5	12g45 - 17g05	N1-501	13/10/23 - 01/12/23	
						2	5	07g45 - 12g05	N2-404	06/11/23	
Luật lao động		3	23C1LAW51111402	50	LK002	3	5	07g45 - 12g05	N2-302	10/10/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-503	14/10/23 - 02/12/23	
Luật lao động		3	23C1LAW51111403	50	LK003	2	5	12g45 - 17g05	N2-411	09/10/23 - 27/11/23	
						4	5	07g45 - 12g05	N2-509	15/11/23 - 22/11/23	
Nhập môn kinh tế luật		2	23C1LAW51109501	50	LK001	4	5	07g45 - 12g05	N2-409	09/08/23 - 13/09/23	
Nhập môn kinh tế luật		2	23C1LAW51109502	50	LK002	5	5	07g45 - 12g05	N2-411	10/08/23 - 14/09/23	
Nhập môn kinh tế luật		2	23C1LAW51109503	50	LK003	6	5	07g45 - 12g05	N2-510	11/08/23 - 22/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502181	50	LK001	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502182	50	LK002	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	28/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502183	50	LK003	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	29/11/23	
Tư duy pháp lý		3	23C1LAW51109701	50	LK001	4	5	12g45 - 17g05	N2-410	04/10/23 - 29/11/23	
Tư duy pháp lý		3	23C1LAW51109702	50	LK002	5	5	12g45 - 17g05	N2-504	05/10/23 - 30/11/23	
Tư duy pháp lý		3	23C1LAW51109703	50	LK003	6	5	12g45 - 17g05	N1-502	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	07g45 - 12g05	N2-508	18/10/23	

HP TỰ CHỌN (Chọn 1 học phần)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Nguyên lý kế toán		3	23C1ACC50700101	50	HPTC.I.LK .3	2	5	12g45 - 17g05	N2-411	07/08/23 - 02/10/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N2-107	20/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200116	50	HPTC.I.LK .1	2	5	07g10 - 11g30	N1-502	07/08/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N1-501	11/08/23 - 06/10/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200117	50	HPTC.I.LK .2	7	5	12g45 - 17g05	N2-503	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	07g10 - 11g30	N2-211	05/09/23	

CHUYÊN NGÀNH LUẬT KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Các học thuyết pháp lý		3	23C1LAW51100403	55	LQ001	3	5	12g45 - 17g05	N2-504	03/10/23 - 28/11/23	
Luật dân sự 2		3	23C1LAW51100606	55	LQ001	5	5	07g45 - 12g05	N2-503	10/08/23	Hủy
						7	5	12g45 - 17g05	N2-504	12/08/23 - 07/10/23	
Luật doanh nghiệp		3	23C1LAW51109804	55	LQ001	7	5	07g45 - 12g05	N2-509	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	07g45 - 12g05	N2-503	17/08/23	
Luật học so sánh		2	23C1LAW51106404	55	LQ001	3	5	12g45 - 17g05	N2-504	08/08/23 - 12/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502184	50	LQ001	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	23/11/23	
Thương mại quốc tế		3	23C1COM50302203	55	LQ001	7	5	07g10 - 11g30	N2-509	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	N2-106	26/10/23	
Tư duy pháp lý		3	23C1LAW51109704	55	LQ001	7	5	12g45 - 17g05	N2-504	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	07g45 - 12g05	N2-106	02/11/23	

NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Marketing trong khu vực công		3	23C1PUM51200501	60	PM001	2	5	12g45 - 17g05	N2-502	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-409	20/10/23 - 27/10/23	
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402901	60	PM001	2	5	07g45 - 12g05	N2-411	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-309	11/08/23	
Quản trị các tổ chức công		3	23C1PUM51200101	60	PM001	2	5	12g45 - 17g05	N2-502	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N2-309	18/08/23	
Quản trị nhà nước		2	23C1PUM51205201	60	PM001	4	5	07g45 - 12g05	N2-410	09/08/23 - 13/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502185	55	PM001	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	24/11/23	

NGÀNH CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
An ninh thông tin		3	23C1INF50904001	60	TI001	2	5	07g10 - 11g30	V.11	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	V.11	11/08/23	
Hệ thống kỹ thuật số căn bản		3	23C1TEC55002401	60	TI001	2	5	12g45 - 17g05	V.11	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	V.11	18/08/23	
Hệ thống đổi mới sáng tạo toàn cầu		3	23C1TEC55000301	60	TI001	2	5	07g10 - 11g30	V.11	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	V.11	17/11/23 - 24/11/23	
Khoa học dữ liệu nâng cao		3	23C1TEC55002301	60	TI001	2	5	12g45 - 17g05	V.11	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	12g45 - 17g05	V.11	03/11/23 - 10/11/23	
Lập trình ứng dụng		3	23C1TEC55002501	60	TI001	4	5	07g10 - 11g30	B2-105	09/08/23 - 27/09/23	
						6	5	12g45 - 17g05	B2-105	08/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502101	60	TI001	6	4	12g45 - 16g15	ONLINE	01/12/23	

NGÀNH KHOA HỌC DỮ LIỆU KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cấu trúc dữ liệu và giải thuật		3	23C1INF50900701	55	DS001	4	5	12g45 - 17g05	B2-508	04/10/23 - 29/11/23	
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900603	55	DS001	4	5	07g10 - 11g30	B2-508	23/08/23 - 18/10/23	
Cơ sở lập trình		3	23C1INF50900502	55	DS001	4	5	12g45 - 17g05	B2-508	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	12g45 - 17g05	B2-507	25/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502103	50	DS001	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Thống kê toán		3	23C1MAT50800801	55	DS001	6	5	07g10 - 11g30	N2-309	13/10/23 - 01/12/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-402	13/11/23	
Toán dành cho tin học		3	23C1INF50901102	55	DS001	6	5	07g10 - 11g30	N2-309	11/08/23 - 06/10/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-501	18/09/23	

NGÀNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cơ sở lập trình		3	23C1INF50900503	65	EE001	3	5	12g45 - 17g05	B2-508	08/08/23 - 26/09/23	Đổi ph.học
						7	5	12g45 - 17g05	B2-508	12/08/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900806	65	EE001	3	5	12g45 - 17g05	B2-410	03/10/23 - 28/11/23	
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300103	65	EE001	5	5	12g45 - 17g05	N2-106	05/10/23 - 30/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200105	65	EE001	5	5	12g45 - 17g05	N2-106	10/08/23 - 28/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-207	30/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502102	65	EE001	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	25/11/23	
Toán dành cho tin học		3	23C1INF50901103	65	EE001	5	5	07g10 - 11g30	N2-106	10/08/23 - 28/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-207	23/09/23	

CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN KINH DOANH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900606	45	BI001	5	5	07g10 - 11g30	N1-303	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N1-303	15/08/23	
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900607	45	BI002	6	5	07g10 - 11g30	N1-306	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N1-303	16/08/23	
Cơ sở lập trình		3	23C1INF50900505	45	BI001	5	5	12g45 - 17g05	N1-306	05/10/23 - 30/11/23	
Cơ sở lập trình		3	23C1INF50900506	45	BI002	6	5	12g45 - 17g05	N1-303	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N1-303	25/10/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900815	45	BI001	5	5	12g45 - 17g05	N2-309	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-508	29/08/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900816	45	BI002	6	5	12g45 - 17g05	N2-508	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-502	20/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200118	45	BI001	7	5	12g45 - 17g05	N2-508	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-508	12/09/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200119	45	BI002	2	5	12g45 - 17g05	N2-401	07/08/23 - 02/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-502	27/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502104	50	BI001	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502105	50	BI002	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	
Toán dành cho tin học		3	23C1INF50901105	45	BI001	7	5	07g10 - 11g30	N2-311	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-501	14/11/23	
Toán dành cho tin học		3	23C1INF50901106	45	BI002	2	5	07g10 - 11g30	N2-401	09/10/23 - 27/11/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N2-502	15/11/23 - 22/11/23	

CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG HOẠCH ĐỊNH NGUỒN LỰC DOANH NGHIỆP KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900608	40	ER001	7	5	07g10 - 11g30	N1-306	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N1-303	17/08/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900817	40	ER001	7	5	12g45 - 17g05	N2-311	12/08/23 - 07/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-308	28/09/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700216	40	ER001	7	5	12g45 - 17g05	N2-311	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-309	16/11/23	
Phân tích nghiệp vụ kinh doanh		3	23C1INF50900901	40	ER001	7	5	07g10 - 11g30	N1-306	14/10/23 - 02/12/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N1-303	23/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502106	50	ER001	5	4	12g45 - 16g15	ONLINE	30/11/23	
Toán dành cho tin học		3	23C1INF50901107	40	ER001	3	5	07g10 - 11g30	N2-502	10/10/23 - 28/11/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N2-309	09/11/23	

NGÀNH KỸ THUẬT PHẦN MỀM KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cấu trúc dữ liệu và giải thuật		3	23C1INF50900702	55	SE001	2	5	07g10 - 11g30	B2-508	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-508	13/10/23 - 20/10/23	
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900604	55	SE001	2	5	12g45 - 17g05	B2-508	09/10/23 - 27/11/23	Đổi tg.học
						6	5	12g45 - 17g05	B2-508	17/11/23 - 24/11/23	
Cơ sở lập trình		3	23C1INF50900504	55	SE001	2	5	07g10 - 11g30	B2-508	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-508	29/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502107	55	SE001	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Toán dành cho tin học		3	23C1INF50901104	55	SE001	4	5	12g45 - 17g05	N2-312	09/08/23 - 27/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	N2-501	22/09/23	

CHUYÊN NGÀNH THỐNG KÊ KINH DOANH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900605	60	TK001	5	5	07g10 - 11g30	B2-510	05/10/23 - 30/11/23	Đôi ph.học
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900610	60	TK_bs	5	5	07g10 - 11g30	B2-512	05/10/23 - 30/11/23	Bổ sung
Marketing căn bản		3	23C1MAR50300111	60	TK001	3	5	12g45 - 17g05	N1-501	03/10/23 - 28/11/23	Đôi ph.học
Nguyên lý tài chính - ngân hàng		3	23C1PUF50402902	60	TK001	3	5	07g45 - 12g05	N2-410	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-207	09/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502186	55	TK001	7	4	12g45 - 16g15	ONLINE	25/11/23	
Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD II		3	23C1STA50802701	60	TK001	3	5	12g45 - 17g05	N2-511	08/08/23 - 26/09/23	
						7	5	12g45 - 17g05	N2-207	16/09/23	
Tin học trong kinh doanh		3	23C1INF50900101	60	TK001	5	5	07g10 - 11g30	B2-508	10/08/23 - 28/09/23	Đôi ph.học
						7	5	12g45 - 17g05	B2-508	19/08/23	

CHUYÊN NGÀNH TOÁN TÀI CHÍNH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Lập trình cơ bản		3	23C1INF50906601	45	FM001	2	5	12g45 - 17g05	N1-303	07/08/23	
						4	5	07g10 - 11g30	N1-303	09/08/23 - 27/09/23	
Lập trình cơ bản		3	23C1INF50906602	45	FM002	5	5	12g45 - 17g05	N1-306	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N1-303	12/09/23	
Luật kinh doanh		3	23C1LAW51100102	50	FM001	4	5	12g45 - 17g05	N2-411	09/08/23 - 27/09/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-509	11/09/23	
Luật kinh doanh		3	23C1LAW51100103	50	FM002	3	5	12g45 - 17g05	N2-107	08/08/23	
						5	5	07g45 - 12g05	N2-508	10/08/23 - 28/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502187	50	FM001	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502188	50	FM002	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500134	50	FM001	4	5	12g45 - 17g05	N2-411	04/10/23 - 29/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500135	50	FM002	5	5	07g10 - 11g30	N2-508	05/10/23 - 30/11/23	
Thống kê toán		3	23C1MAT50800802	50	FM001	6	5	07g10 - 11g30	N2-404	11/08/23 - 06/10/23	
						2	5	12g45 - 17g05	N2-509	18/09/23	
Thống kê toán		3	23C1MAT50800803	50	FM002	7	5	07g10 - 11g30	N2-510	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	N2-107	05/09/23	

CHUYÊN NGÀNH PHÂN TÍCH RỦI RO VÀ ĐỊNH PHÍ BẢO HIỂM KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cơ sở dữ liệu		3	23C1INF50900609	45	AS001	6	5	12g45 - 17g05	N1-306	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N1-303	06/09/23	
Lập trình cơ bản		3	23C1INF50906603	45	AS001	6	5	12g45 - 17g05	N1-306	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N1-303	18/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502189	50	AS001	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	
Thông kê toán		3	23C1MAT50800804	50	AS001	7	5	07g10 - 11g30	N2-510	14/10/23 - 02/12/23	Đổi tg.học
						4	5	12g45 - 17g05	N1-403	15/11/23	
Toán tài chính (dành cho chuyên viên định phí)		3	23C1MAT50806601	50	AS001	6	5	07g10 - 11g30	N2-409	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N1-403	08/11/23	

HP TỰ CHỌN (Chọn 1 học phần)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Lý thuyết xác suất nâng cao		3	23C1MAT50806501	50	HPTC.I.AS. 1	2	5	07g10 - 11g30	N2-509	07/08/23 - 02/10/23	Đổi tg.học
						4	5	12g45 - 17g05	N2-509	27/09/23	

CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế vĩ mô (EN)	EN	3	23C1ECO50100601	45	AV001	3	5	07g10 - 11g30	N1-501	03/10/23 - 28/11/23	
Kinh tế vĩ mô (EN)	EN	3	23C1ECO50100602	45	AV002	3	5	12g45 - 17g05	N1-403	03/10/23 - 28/11/23	
Kinh tế vĩ mô (EN)	EN	3	23C1ECO50100603	45	AV003	7	5	07g10 - 11g30	N1-406	07/10/23 - 02/12/23	
Kinh tế vĩ mô (EN)	EN	3	23C1ECO50100604	45	AV004	2	5	07g10 - 11g30	N1-502	25/09/23 - 27/11/23	
Kỹ năng Nghe TATM 3		2	23C1LIS51301101	45	AV001	7	5	07g10 - 11g30	N1-501	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng Nghe TATM 3		2	23C1LIS51301102	45	AV002	7	5	12g45 - 17g05	N1-501	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng Nghe TATM 3		2	23C1LIS51301103	45	AV003	5	5	12g45 - 17g05	B2-406	10/08/23 - 14/09/23	
Kỹ năng Nghe TATM 3		2	23C1LIS51301104	45	AV004	5	5	07g10 - 11g30	B2-505	10/08/23 - 14/09/23	
Kỹ năng Nói TATM 3		2	23C1SPE51301701	45	AV001	6	5	07g10 - 11g30	B2-502	11/08/23 - 22/09/23	
Kỹ năng Nói TATM 3		2	23C1SPE51301702	45	AV002	6	5	12g45 - 17g05	B2-305	11/08/23 - 22/09/23	
Kỹ năng Nói TATM 3		2	23C1SPE51301703	45	AV003	4	5	07g10 - 11g30	B2-412	09/08/23 - 13/09/23	
Kỹ năng Nói TATM 3		2	23C1SPE51301704	45	AV004	4	5	12g45 - 17g05	B2-411	09/08/23 - 13/09/23	
Kỹ năng Viết TATM 3		2	23C1WRI51302901	45	AV001	6	5	12g45 - 17g05	B2-202	11/08/23 - 22/09/23	
Kỹ năng Viết TATM 3		2	23C1WRI51302902	45	AV002	7	5	07g10 - 11g30	N1-501	30/09/23 - 04/11/23	
Kỹ năng Viết TATM 3		2	23C1WRI51302903	45	AV003	7	5	12g45 - 17g05	N1-501	30/09/23 - 04/11/23	
Kỹ năng Viết TATM 3		2	23C1WRI51302904	45	AV004	3	5	12g45 - 17g05	B2-410	08/08/23 - 12/09/23	
Kỹ năng Đọc TATM 3		2	23C1REA51302301	45	AV001	7	5	12g45 - 17g05	B2-505	30/09/23 - 04/11/23	
Kỹ năng Đọc TATM 3		2	23C1REA51302302	45	AV002	5	5	12g45 - 17g05	B2-405	10/08/23 - 14/09/23	
Kỹ năng Đọc TATM 3		2	23C1REA51302303	45	AV003	3	5	12g45 - 17g05	B2-305	08/08/23 - 12/09/23	
Kỹ năng Đọc TATM 3		2	23C1REA51302304	45	AV004	7	5	12g45 - 17g05	B2-301	12/08/23 - 23/09/23	Đôi ph.học
Ngữ Âm - Âm vị học		2	23C1ENG51303801	45	AV001	2	5	07g10 - 11g30	N1-501	07/08/23 - 18/09/23	
Ngữ Âm - Âm vị học		2	23C1ENG51303802	45	AV002	2	5	12g45 - 17g05	N1-501	07/08/23 - 18/09/23	
Ngữ Âm - Âm vị học		2	23C1ENG51303803	45	AV003	2	5	07g10 - 11g30	N1-501	16/10/23 - 27/11/23	
Ngữ Âm - Âm vị học		2	23C1ENG51303804	45	AV004	2	5	12g45 - 17g05	N1-401	16/10/23 - 27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502190	40	AV001	2	4	12g45 - 16g15	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502191	40	AV002	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502192	40	AV003	3	4	07g10 - 10g40	ONLINE	28/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502193	40	AV004	4	4	07g10 - 10g40	ONLINE	29/11/23	

HP TỰ CHỌN (Chọn 1 học phần)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Dẫn luận Ngôn ngữ học		2	23C1ENG51303501	45	HPTC.I.AV .1	4	5	12g45 - 17g05	B1-409	25/10/23 - 29/11/23	
Dẫn luận Ngôn ngữ học		2	23C1ENG51303502	45	HPTC.I.AV .2	4	5	12g45 - 17g05	B2-410	09/08/23 - 13/09/23	
Tiếng Việt thực hành		2	23C1ENG51303701	45	HPTC.I.AV .3	6	5	12g45 - 17g05	B2-306	11/08/23 - 22/09/23	
Tiếng Việt thực hành		2	23C1ENG51303702	45	HPTC.I.AV .4	6	5	12g45 - 17g05	B2-403	27/10/23 - 01/12/23	

CHUYÊN NGÀNH TRUYỀN THÔNG SỐ VÀ THIẾT KẾ ĐA PHƯƠNG TIỆN KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002538	50	DD001	7	5	07g10 - 11g30	B2-402	30/09/23 - 04/11/23	
Dự án 1: Nghệ thuật và văn hóa_EN.	EN.	3	23C1MED54804601	23	DD001.1	4	5	07g10 - 11g30	B2-402	04/10/23 - 29/11/23	Đổi tg.học
						6	5	07g10 - 11g30	B2-305	17/11/23 - 01/12/23	
Dự án 1: Nghệ thuật và văn hóa_EN.	EN.	3	23C1MED54804602	23	DD001.2	5	5	07g10 - 11g30	B2-302	05/10/23 - 30/11/23	Đổi tg.học
						6	5	07g10 - 11g30	B2-305	27/10/23 - 10/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002438	50	DD001	7	5	07g10 - 11g30	B2-402	12/08/23 - 23/09/23	
Quản trị bản thân		1	23C1MED54803001	23	DD001.1	3	5	07g10 - 11g30	B2-402	24/10/23 - 28/11/23	
Quản trị bản thân		1	23C1MED54803002	23	DD001.2	4	5	12g45 - 17g05	B2-305	25/10/23 - 29/11/23	Đổi ph.học
Seminar 4: Tư duy thiết kế_EN.	EN.	2	23C1MED54804801	50	DD001	2	5	12g45 - 17g05	B2-402	07/08/23 - 30/10/23	Hủy
Seminar 4: Tư duy thiết kế		2	23C1MED54804901	50	DD001	2	5	12g45 - 17g05	B2-402	07/08/23 - 30/10/23	Bổ sung
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021145	50	DD001	7	4	07g10 - 10g40	ONLINE	25/11/23	
Studio 2: Thiết kế đồ họa		3	23C1MED54804701	23	DD001.1	2	5	07g10 - 11g30	B2-215	07/08/23 - 27/11/23	
						5	5	12g45 - 17g05	B2-215	16/11/23 - 30/11/23	
Studio 2: Thiết kế đồ họa		3	23C1MED54804702	23	DD001.2	3	5	12g45 - 17g05	B2-215	08/08/23 - 28/11/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-215	02/12/23	
Studio 4: Sáng tạo nội dung truyền thông		3	23C1MED54802401	23	DD001.1	5	5	12g45 - 17g05	B2-402	10/08/23 - 26/10/23	
Studio 4: Sáng tạo nội dung truyền thông		3	23C1MED54802402	23	DD001.2	7	5	12g45 - 17g05	B1-705	12/08/23 - 04/11/23	
Truyền thông đại chúng_EN.	EN.	3	23C1MED54805001	50	DD001	6	5	12g45 - 17g05	B2-402	11/08/23 - 03/11/23	

CHUYÊN NGÀNH KIẾN TRÚC VÀ THIẾT KẾ ĐÔ THỊ THÔNG MINH KHÓA 48

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002537	100	SC001,SC002,SC003	5	5	07g10 - 11g30	B2-307	19/10/23 - 23/11/23	Đôi ph.học
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002437	100	SC001,SC002,SC003	5	5	12g45 - 17g05	B2-308	10/08/23 - 14/09/23	Đôi ph.học
Lịch sử kiến trúc và đô thị		3	23C1ARC51202001	40	SC001	5	5	07g10 - 11g30	B2-506	10/08/23 - 05/10/23	
Lịch sử kiến trúc và đô thị		3	23C1ARC51202002	40	SC002	2	5	07g10 - 11g30	B2-506	07/08/23 - 09/10/23	
Lịch sử kiến trúc và đô thị		3	23C1ARC51202003	40	SC003	2	5	12g45 - 17g05	B2-504	07/08/23 - 09/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502194	50	SC001	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502195	50	SC002	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502196	50	SC003	2	4	07g10 - 10g40	ONLINE	27/11/23	
Thiết kế cảnh quan thông minh		3	23C1ARC51202601	40	SC001	3	5	12g45 - 17g05	B2-504	17/10/23 - 19/12/23	Đôi tg.học
Thiết kế cảnh quan thông minh		3	23C1ARC51202602	40	SC002	4	5	12g45 - 17g05	B2-504	18/10/23 - 20/12/23	Đôi tg.học
Thiết kế cảnh quan thông minh		3	23C1ARC51202603	40	SC003	5	5	12g45 - 17g05	B2-412	19/10/23 - 21/12/23	Đôi tg.học

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Đồ án cơ bản 3		3	23C1ARC51201701	40	DACB3_S C1	3	5	07g10 - 11g30	Gallery_V TS	08/08/23 - 03/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	Gallery_V TS	08/08/23 - 03/10/23	
Đồ án cơ bản 3		3	23C1ARC51201702	40	DACB3_S C2	3	5	12g45 - 17g05	StudioLab _VTS	08/08/23 - 03/10/23	
						3	5	07g10 - 11g30	StudioLab _VTS	08/08/23 - 03/10/23	
Đồ án cơ bản 3		3	23C1ARC51201703	40	DACB3_S C3	3	5	12g45 - 17g05	StudioLab _VTS	08/08/23 - 03/10/23	
						3	5	07g10 - 11g30	StudioLab _VTS	08/08/23 - 03/10/23	
Đồ án cơ bản 3		3	23C1ARC51201704	40	DACB3_S C4	6	5	07g10 - 11g30	StudioLab _VTS	11/08/23 - 13/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	StudioLab _VTS	11/08/23 - 13/10/23	
Đồ án cơ bản 3		3	23C1ARC51201705	40	DACB3_S C5	6	5	07g10 - 11g30	StudioLab _VTS	11/08/23 - 13/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	StudioLab _VTS	11/08/23 - 13/10/23	
Đồ án cơ bản 3		3	23C1ARC51201706	40	DACB3_S C6	6	5	12g45 - 17g05	Gallery_V TS	11/08/23 - 13/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	Gallery_V TS	11/08/23 - 13/10/23	
Đồ án kiến trúc 2		5	23C1ARC51202801	40	DAKT2_S C1	7	5	07g10 - 11g30	B2-216	09/09/23 - 16/12/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-216	09/09/23 - 16/12/23	
Đồ án kiến trúc 2		5	23C1ARC51202802	40	DAKT2_S C2	7	5	07g10 - 11g30	B2-216	09/09/23 - 16/12/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-216	09/09/23 - 16/12/23	
Đồ án kiến trúc 2		5	23C1ARC51202803	40	DAKT2_S C3	4	5	12g45 - 17g05	B2-216	06/09/23 - 13/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	B2-216	06/09/23 - 13/12/23	
Đồ án kiến trúc 2		5	23C1ARC51202804	40	DAKT2_S C4	4	5	12g45 - 17g05	B2-216	06/09/23 - 13/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	B2-216	06/09/23 - 13/12/23	
Đồ án kiến trúc 2		5	23C1ARC51202805	40	DAKT2_S C5	4	5	12g45 - 17g05	B2-216	06/09/23 - 13/12/23	
						4	5	07g10 - 11g30	B2-216	06/09/23 - 13/12/23	
Đồ án kiến trúc 2		5	23C1ARC51202806	40	DAKT2_S C6	7	5	07g10 - 11g30	B2-216	09/09/23 - 16/12/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-216	09/09/23 - 16/12/23	

LỊCH HỌC HP KHOA HỌC DỮ LIỆU_KHÓA 48 CT CHUẨN

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905950	48	K48.KHDL _25	2	5	07g10 - 11g30	B2-101	07/08/23 - 18/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905951	48	K48.KHDL _26	2	5	07g10 - 11g30	B2-103	16/10/23 - 27/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905952	48	K48.KHDL _27	2	5	07g10 - 11g30	B2-104	16/10/23 - 27/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905953	48	K48.KHDL _28	2	5	12g45 - 17g05	B2-104	07/08/23 - 18/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905954	48	K48.KHDL _29	7	5	07g10 - 11g30	B2-104	21/10/23 - 25/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905955	48	K48.KHDL _30	7	5	07g10 - 11g30	B2-104	12/08/23 - 23/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905956	48	K48.KHDL _31	3	5	07g10 - 11g30	B2-101	08/08/23 - 12/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905957	48	K48.KHDL _32	3	5	07g10 - 11g30	B2-102	08/08/23 - 12/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905958	48	K48.KHDL _33	3	5	07g10 - 11g30	B2-102	17/10/23 - 21/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905959	48	K48.KHDL _34	3	5	12g45 - 17g05	B2-103	08/08/23 - 12/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905960	48	K48.KHDL _35	3	5	12g45 - 17g05	B2-104	08/08/23 - 12/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905961	48	K48.KHDL _36	3	5	12g45 - 17g05	B2-103	17/10/23 - 21/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905962	48	K48.KHDL _37	3	5	12g45 - 17g05	B2-104	17/10/23 - 21/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905963	48	K48.KHDL _38	4	5	07g10 - 11g30	B2-102	18/10/23 - 22/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905964	48	K48.KHDL _39	6	5	07g10 - 11g30	B2-104	20/10/23 - 24/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905965	48	K48.KHDL _40	6	5	07g10 - 11g30	B2-511	20/10/23 - 24/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905966	48	K48.KHDL _41	4	5	12g45 - 17g05	B2-103	09/08/23 - 13/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905967	48	K48.KHDL _42	6	5	12g45 - 17g05	B2-104	11/08/23 - 22/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905968	48	K48.KHDL _43	4	5	12g45 - 17g05	B2-511	18/10/23 - 22/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905969	48	K48.KHDL _44	7	5	07g10 - 11g30	B2-103	21/10/23 - 25/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905970	48	K48.KHDL _45	7	5	12g45 - 17g05	B2-101	12/08/23 - 23/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905971	48	K48.KHDL _46	5	5	12g45 - 17g05	B2-102	10/08/23 - 14/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905972	48	K48.KHDL _47	5	5	12g45 - 17g05	B2-104	10/08/23 - 14/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905973	48	K48.KHDL _48	5	5	12g45 - 17g05	B2-104	19/10/23 - 23/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905974	48	K48.KHDL _49	6	5	07g10 - 11g30	B2-102	11/08/23 - 22/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905975	48	K48.KHDL _50	6	5	07g10 - 11g30	B2-104	11/08/23 - 22/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905976	48	K48.KHDL _51	6	5	07g10 - 11g30	B2-103	20/10/23 - 24/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905977	48	K48.KHDL _52	6	5	12g45 - 17g05	B2-103	11/08/23 - 22/09/23	

LỊCH HỌC HP LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM_KHÓA 48 CT CHUẨN

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002613	80	K48.LSD_0 1	2	5	07g45 - 12g05	N2-505	16/10/23 - 27/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002614	80	K48.LSD_0 2	2	5	12g45 - 17g05	N2-505	16/10/23 - 27/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002615	80	K48.LSD_0 3	3	5	07g45 - 12g05	N2-505	24/10/23 - 28/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002616	80	K48.LSD_0 4	3	5	12g45 - 17g05	N2-505	24/10/23 - 28/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002617	80	K48.LSD_0 5	4	5	07g45 - 12g05	N2-505	25/10/23 - 29/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002618	80	K48.LSD_0 6	4	5	12g45 - 17g05	N2-505	25/10/23 - 29/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002619	80	K48.LSD_0 7	5	5	07g45 - 12g05	N2-505	26/10/23 - 30/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002620	80	K48.LSD_0 8	5	5	12g45 - 17g05	N2-505	26/10/23 - 30/11/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002621	80	K48.LSD_0 9	6	5	07g45 - 12g05	N2-505	27/10/23 - 01/12/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002622	80	K48.LSD_1 0	6	5	12g45 - 17g05	N2-505	27/10/23 - 01/12/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002623	80	K48.LSD_1 1	7	5	07g45 - 12g05	N2-505	28/10/23 - 02/12/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002624	80	K48.LSD_1 2	7	5	12g45 - 17g05	N2-505	28/10/23 - 02/12/23	

LỊCH HỌC HP TIẾNG ANH P3_KHÓA 48 CT CHUẨN

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300301	45	TAP3_001	2	5	07g10 - 11g30	N1-405	07/08/23 - 02/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	N1-701	16/08/23 - 06/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300302	45	TAP3_002	2	5	07g10 - 11g30	N1-505	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N1-701	13/09/23 - 04/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300303	45	TAP3_003	2	5	07g10 - 11g30	N1-601	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N1-706	16/08/23 - 06/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300304	45	TAP3_004	2	5	07g10 - 11g30	N1-606	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N1-706	13/09/23 - 04/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300305	45	TAP3_005	2	5	07g10 - 11g30	N1-607	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	N1-707	16/08/23 - 06/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300306	45	TAP3_006	3	5	07g10 - 11g30	N1-405	08/08/23 - 03/10/23	
						5	5	12g45 - 17g05	N1-701	31/08/23 - 14/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300307	45	TAP3_007	3	5	07g10 - 11g30	N1-505	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	12g45 - 17g05	N1-701	21/09/23 - 05/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300308	45	TAP3_008	3	5	07g10 - 11g30	N1-601	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	12g45 - 17g05	N1-706	31/08/23 - 14/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300309	45	TAP3_009	3	5	07g10 - 11g30	N1-606	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	12g45 - 17g05	N1-706	21/09/23 - 05/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300310	45	TAP3_010	3	5	07g10 - 11g30	N1-607	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	12g45 - 17g05	N1-707	31/08/23 - 14/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300311	45	TAP3_011	4	5	07g10 - 11g30	N1-405	09/08/23 - 04/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	N1-701	25/08/23 - 15/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300312	45	TAP3_012	4	5	07g10 - 11g30	N1-505	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N1-701	22/09/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300313	45	TAP3_013	4	5	07g10 - 11g30	N1-601	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N1-706	25/08/23 - 15/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300314	45	TAP3_014	4	5	07g10 - 11g30	N1-606	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N1-706	22/09/23 - 06/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300315	45	TAP3_015	4	5	07g10 - 11g30	N1-607	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N1-707	25/08/23 - 15/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300316	45	TAP3_016	5	5	07g10 - 11g30	N1-405	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	12g45 - 17g05	N1-701	26/08/23 - 16/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300317	45	TAP3_017	5	5	07g10 - 11g30	N1-505	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	12g45 - 17g05	N1-701	23/09/23 - 07/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300318	45	TAP3_018	5	5	07g10 - 11g30	N1-601	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	12g45 - 17g05	N1-706	26/08/23 - 16/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300319	45	TAP3_019	5	5	07g10 - 11g30	N1-606	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	12g45 - 17g05	N1-706	23/09/23 - 07/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300320	45	TAP3_020	5	5	07g10 - 11g30	N1-607	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	12g45 - 17g05	N1-707	26/08/23 - 16/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300321	45	TAP3_021	2	5	12g45 - 17g05	N1-701	07/08/23 - 28/08/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-405	11/08/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300322	45	TAP3_022	6	5	07g10 - 11g30	N1-505	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						2	5	12g45 - 17g05	N1-701	11/09/23 - 02/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300323	45	TAP3_023	2	5	12g45 - 17g05	N1-706	07/08/23 - 28/08/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-601	11/08/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300324	45	TAP3_024	6	5	07g10 - 11g30	N1-606	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						2	5	12g45 - 17g05	N1-706	11/09/23 - 02/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300325	45	TAP3_025	2	5	12g45 - 17g05	N1-707	07/08/23 - 28/08/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-607	11/08/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300326	45	TAP3_026	7	5	07g10 - 11g30	N1-405	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	12g45 - 17g05	N1-701	15/08/23 - 05/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300327	45	TAP3_027	7	5	07g10 - 11g30	N1-505	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	12g45 - 17g05	N1-701	12/09/23 - 03/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300328	45	TAP3_028	7	5	07g10 - 11g30	N1-601	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	12g45 - 17g05	N1-706	15/08/23 - 05/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300329	45	TAP3_029	7	5	07g10 - 11g30	N1-606	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	12g45 - 17g05	N1-706	12/09/23 - 03/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300330	45	TAP3_030	7	5	07g10 - 11g30	N1-607	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	12g45 - 17g05	N1-707	15/08/23 - 05/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300331	45	TAP3_031	2	5	12g45 - 17g05	N1-405	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	07g10 - 11g30	N1-701	16/08/23 - 06/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300332	45	TAP3_032	2	5	12g45 - 17g05	N1-505	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	07g10 - 11g30	N1-701	13/09/23 - 04/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300333	45	TAP3_033	2	5	12g45 - 17g05	N1-601	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	07g10 - 11g30	N1-706	16/08/23 - 06/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300334	45	TAP3_034	2	5	12g45 - 17g05	N1-606	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	07g10 - 11g30	N1-706	13/09/23 - 04/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300335	45	TAP3_035	2	5	12g45 - 17g05	N1-607	07/08/23 - 02/10/23	Hủy
						4	5	07g10 - 11g30	N1-707	16/08/23 - 06/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300336	45	TAP3_036	3	5	12g45 - 17g05	N1-405	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	07g10 - 11g30	N1-701	31/08/23 - 14/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300337	45	TAP3_037	3	5	12g45 - 17g05	N1-505	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	07g10 - 11g30	N1-701	21/09/23 - 05/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300338	45	TAP3_038	3	5	12g45 - 17g05	N1-601	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	07g10 - 11g30	N1-706	31/08/23 - 14/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300339	45	TAP3_039	3	5	12g45 - 17g05	N1-606	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	07g10 - 11g30	N1-706	21/09/23 - 05/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300340	45	TAP3_040	3	5	12g45 - 17g05	N1-607	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						5	5	07g10 - 11g30	N1-707	31/08/23 - 14/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300341	45	TAP3_041	4	5	12g45 - 17g05	N1-405	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-701	25/08/23 - 15/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300342	45	TAP3_042	4	5	12g45 - 17g05	N1-505	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-701	22/09/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300343	45	TAP3_043	4	5	12g45 - 17g05	N1-601	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-706	25/08/23 - 15/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300344	45	TAP3_044	4	5	12g45 - 17g05	N1-606	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-706	22/09/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300345	45	TAP3_045	4	5	12g45 - 17g05	N1-607	09/08/23 - 04/10/23	Hủy
						6	5	07g10 - 11g30	N1-707	25/08/23 - 15/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300346	45	TAP3_046	5	5	12g45 - 17g05	N1-405	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	N1-701	26/08/23 - 16/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300347	45	TAP3_047	5	5	12g45 - 17g05	N1-505	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	N1-701	23/09/23 - 07/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300348	45	TAP3_048	5	5	12g45 - 17g05	N1-601	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	N1-706	26/08/23 - 16/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300349	45	TAP3_049	5	5	12g45 - 17g05	N1-606	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	N1-706	23/09/23 - 07/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300350	45	TAP3_050	5	5	12g45 - 17g05	N1-607	10/08/23 - 05/10/23	Hủy
						7	5	07g10 - 11g30	N1-406	26/08/23 - 16/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300351	45	TAP3_051	2	5	07g10 - 11g30	N1-701	07/08/23 - 28/08/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N1-405	11/08/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300352	45	TAP3_052	6	5	12g45 - 17g05	N1-505	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						2	5	07g10 - 11g30	N1-701	11/09/23 - 02/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300353	45	TAP3_053	2	5	07g10 - 11g30	N1-706	07/08/23 - 28/08/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N1-601	11/08/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300354	45	TAP3_054	6	5	12g45 - 17g05	N1-606	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						2	5	07g10 - 11g30	N1-706	11/09/23 - 02/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300355	45	TAP3_055	2	5	07g10 - 11g30	N1-707	07/08/23 - 28/08/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	N1-607	11/08/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300356	45	TAP3_056	7	5	12g45 - 17g05	N1-405	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	N1-701	15/08/23 - 05/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300357	45	TAP3_057	7	5	12g45 - 17g05	N1-505	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	N1-701	12/09/23 - 03/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300358	45	TAP3_058	7	5	12g45 - 17g05	N1-601	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	N1-706	15/08/23 - 05/09/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300359	45	TAP3_059	7	5	12g45 - 17g05	N1-606	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	N1-706	12/09/23 - 03/10/23	
Tiếng Anh P3		4	23C1ENG51300360	45	TAP3_060	7	5	12g45 - 17g05	N1-607	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	N1-707	15/08/23 - 05/09/23	

LỊCH HỌC HP TƯ TƯỚNG HỒ CHÍ MINH_KHÓA 48 CT CHUẨN

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000401	95	TTHCM_0 1	2	5	07g45 - 12g05	N2-305	07/08/23 - 18/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000402	95	TTHCM_0 2	2	5	12g45 - 17g05	N2-305	07/08/23 - 18/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000403	95	TTHCM_0 3	3	5	07g45 - 12g05	N2-305	08/08/23 - 12/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000404	95	TTHCM_0 4	3	5	12g45 - 17g05	N2-305	08/08/23 - 12/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000405	95	TTHCM_0 5	4	5	07g10 - 11g30	N2-305	09/08/23 - 13/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000406	95	TTHCM_0 6	4	5	12g45 - 17g05	N2-305	09/08/23 - 13/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000407	95	TTHCM_0 7	5	5	07g45 - 12g05	N2-305	10/08/23 - 14/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000408	95	TTHCM_0 8	5	5	12g45 - 17g05	N2-305	10/08/23 - 14/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000409	95	TTHCM_0 9	6	5	07g45 - 12g05	N2-305	11/08/23 - 22/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000410	95	TTHCM_1 0	6	5	12g45 - 17g05	N2-305	11/08/23 - 22/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000411	95	TTHCM_1 1	7	5	07g45 - 12g05	N2-305	12/08/23 - 23/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000412	95	TTHCM_1 2	7	5	12g45 - 17g05	N2-305	12/08/23 - 23/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000413	95	TTHCM_1 3	2	5	07g45 - 12g05	N2-305	16/10/23 - 27/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000414	95	TTHCM_1 4	2	5	12g45 - 17g05	N2-305	16/10/23 - 27/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000415	95	TTHCM_1 5	3	5	07g45 - 12g05	N2-305	17/10/23 - 21/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000416	95	TTHCM_1 6	3	5	12g45 - 17g05	N2-305	17/10/23 - 21/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000417	95	TTHCM_1 7	4	5	07g45 - 12g05	N2-305	18/10/23 - 22/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000418	95	TTHCM_1 8	4	5	12g45 - 17g05	N2-305	18/10/23 - 22/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000419	95	TTHCM_1 9	5	5	07g45 - 12g05	N2-305	19/10/23 - 23/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000420	95	TTHCM_2 0	5	5	12g45 - 17g05	N2-305	19/10/23 - 23/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000421	95	TTHCM_2 1	6	5	07g45 - 12g05	N2-305	20/10/23 - 24/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000422	95	TTHCM_2 2	6	5	12g45 - 17g05	N2-305	20/10/23 - 24/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000423	95	TTHCM_2 3	7	5	07g45 - 12g05	N2-305	21/10/23 - 25/11/23	Hủy
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000424	95	TTHCM_2 4	7	5	12g45 - 17g05	N2-305	21/10/23 - 25/11/23	Hủy
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000425	95	TTHCM_2 5	2	5	07g45 - 12g05	N2-405	07/08/23 - 18/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000426	95	TTHCM_2 6	2	5	12g45 - 17g05	N2-405	07/08/23 - 18/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000427	95	TTHCM_2 7	3	5	07g45 - 12g05	N2-405	08/08/23 - 12/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000428	95	TTHCM_2 8	3	5	12g45 - 17g05	N2-405	08/08/23 - 12/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000429	95	TTHCM_2 9	4	5	07g10 - 11g30	N2-405	09/08/23 - 13/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000430	95	TTHCM_3 0	4	5	12g45 - 17g05	N2-405	09/08/23 - 13/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000431	95	TTHCM_3 1	5	5	07g45 - 12g05	N2-405	10/08/23 - 14/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000432	95	TTHCM_3 2	5	5	12g45 - 17g05	N2-405	10/08/23 - 14/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000433	95	TTHCM_3 3	6	5	07g45 - 12g05	N2-405	11/08/23 - 22/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000434	95	TTHCM_3 4	6	5	12g45 - 17g05	N2-405	11/08/23 - 22/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000435	95	TTHCM_3 5	7	5	07g45 - 12g05	N2-405	12/08/23 - 23/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000436	95	TTHCM_3 6	7	5	12g45 - 17g05	N2-405	12/08/23 - 23/09/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000437	95	TTHCM_3 7	2	5	07g45 - 12g05	N2-405	16/10/23 - 27/11/23	Hủy
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000438	95	TTHCM_3 8	2	5	12g45 - 17g05	N2-405	16/10/23 - 27/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000439	95	TTHCM_3 9	3	5	07g45 - 12g05	N2-405	17/10/23 - 21/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000440	95	TTHCM_4 0	3	5	12g45 - 17g05	N2-405	17/10/23 - 21/11/23	Hủy
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000441	95	TTHCM_4 1	4	5	07g45 - 12g05	N2-405	18/10/23 - 22/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000442	95	TTHCM_4 2	4	5	12g45 - 17g05	N2-405	18/10/23 - 22/11/23	Hủy
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000443	95	TTHCM_4 3	5	5	07g45 - 12g05	N2-405	19/10/23 - 23/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000444	95	TTHCM_4 4	5	5	12g45 - 17g05	N2-405	19/10/23 - 23/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000445	95	TTHCM_4 5	6	5	07g45 - 12g05	N2-405	20/10/23 - 24/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000446	95	TTHCM_4 6	6	5	12g45 - 17g05	N2-405	20/10/23 - 24/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000447	95	TTHCM_4 7	7	5	07g45 - 12g05	N2-405	21/10/23 - 25/11/23	
Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	23C1HCM51000448	95	TTHCM_4 8	7	5	12g45 - 17g05	N2-405	21/10/23 - 25/11/23	Hủy

LỊCH HỌC HP KỸ NĂNG MỀM_KHÓA 48 CT CHUẨN

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309552	90	K48.KNM_ 01	2	5	07g10 - 11g30	N2-205	16/10/23 - 27/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309553	90	K48.KNM_ 02	2	5	12g45 - 17g05	N2-407	07/08/23 - 18/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309554	90	K48.KNM_ 03	3	5	07g10 - 11g30	N2-407	08/08/23 - 12/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309555	90	K48.KNM_ 04	3	5	12g45 - 17g05	N2-407	08/08/23 - 12/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309556	90	K48.KNM_ 05	4	5	07g10 - 11g30	N2-205	25/10/23 - 29/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309557	90	K48.KNM_ 06	4	5	12g45 - 17g05	N2-205	25/10/23 - 29/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309558	90	K48.KNM_ 07	5	5	07g10 - 11g30	N2-407	10/08/23 - 14/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309559	90	K48.KNM_ 08	5	5	12g45 - 17g05	N2-407	10/08/23 - 14/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309560	90	K48.KNM_ 09	6	5	07g10 - 11g30	N2-407	11/08/23 - 22/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309561	90	K48.KNM_ 10	6	5	12g45 - 17g05	N2-407	11/08/23 - 22/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309562	90	K48.KNM_ 11	7	5	07g10 - 11g30	N2-205	28/10/23 - 02/12/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309563	90	K48.KNM_ 12	7	5	12g45 - 17g05	N2-407	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309564	90	K48.KNM_ 13	2	5	07g10 - 11g30	N2-407	16/10/23 - 27/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309565	90	K48.KNM_ 14	2	5	12g45 - 17g05	N2-407	16/10/23 - 27/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309566	90	K48.KNM_ 15	3	5	07g10 - 11g30	N2-407	24/10/23 - 28/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309567	90	K48.KNM_ 16	3	5	12g45 - 17g05	N2-407	24/10/23 - 28/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309568	90	K48.KNM_ 17	4	5	07g10 - 11g30	N2-407	25/10/23 - 29/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309569	90	K48.KNM_ 18	4	5	12g45 - 17g05	N2-407	25/10/23 - 29/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309570	90	K48.KNM_ 19	5	5	07g10 - 11g30	N2-407	26/10/23 - 30/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309571	90	K48.KNM_ 20	5	5	12g45 - 17g05	N2-407	26/10/23 - 30/11/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309572	90	K48.KNM_ 21	6	5	07g10 - 11g30	N2-407	27/10/23 - 01/12/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309573	90	K48.KNM_ 22	6	5	12g45 - 17g05	N2-407	27/10/23 - 01/12/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309574	90	K48.KNM_ 23	7	5	07g10 - 11g30	N2-407	28/10/23 - 02/12/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309575	90	K48.KNM_ 24	7	5	12g45 - 17g05	N2-407	28/10/23 - 02/12/23	

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 48 HỆ ĐHCQ_CT CHẤT LƯỢNG CAO (HỌC KỲ 3) (**CHÍNH THỨC**)

	THỜI GIAN
Học lý thuyết	07/08/2023 – 03/12/2023
Các ngày nghỉ	01/09/2023, 02/09/2023, 03/09/2023, 04/09/2023, 20/11/2023
Thi kết thúc học phần	04/12/2023 – 17/12/2023
Dự trữ KHĐT	18/12/2023 – 31/12/2023

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY HK CUỐI NĂM 2023

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GD A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, P.VTS, Q.3	
GD B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GD B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GD C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, P.11, Q.10	
GD E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, P.Đa Kao, Q.1	
GD H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, P.10, Q.Phú Nhuận	
GD V...	Cơ sở VTS (Viện ĐMST)	232/6 Võ Thị Sáu, P.VTS, Q.3	
GD N1...	Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	
GD N2...	Cơ sở NVL – Khu Giảng đường	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	

KẾ HOẠCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (KTHP)

Căn cứ Tờ trình số 87/TTr-ĐHKT-KHKT ký ngày 23/03/2017 về việc thay đổi thời gian thi KTHP hệ ĐHCQ
Căn cứ vào Quy trình lập lịch thi KTHP các bậc/hệ đào tạo có hiệu lực ngày 11/12/2019

Đối với các lớp học phần kết thúc sớm trong học kỳ:

- Thời gian thi: dự kiến từ 2 – 4 tuần kể từ khi kết thúc học phần (tùy thuộc và tình hình giảng đường của nhà trường)
- Bố trí thi vào sáng hoặc chiều các ngày chủ nhật
- Lịch thi KTHP sẽ được công bố cho sinh viên trước thời gian thi ít nhất 4 tuần

Đối với các lớp học phần còn lại: lịch thi KTHP được bố trí vào các ngày trong tuần từ **04/12/2023 đến 17/12/2023**
(sau khi kết thúc phần học lý thuyết)

BẢNG DANH MỤC LỚP SINH VIÊN KHÓA 48 ĐHCQ (Chương trình Chất lượng cao)

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	PHIÊN HIỆU LỚP SV	SL LỚP
1	KINH TẾ ĐẦU TƯ (TV)	IVC01, IVC02, IVC03	3
2	THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ QUẢN TRỊ TÀI SẢN (TV)	VAC01	1
3	QUẢN TRỊ (TA)	ADC01, ADC02	2
4	QUẢN TRỊ (TV)	ADC03, ADC04, ADC05, ADC06, ADC07	5
5	TÀI CHÍNH (TA)	FNC01, FNC02, FNC03	3
6	TÀI CHÍNH (TV)	FNC04, FNC05, FNC06, FNC07, FNC08, FNC09, FNC10, FNC11, FNC12, FNC13	10
7	NGÂN HÀNG (TV)	NHC01	1
8	KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP (TA)	KNC01	1
9	KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP (TV)	KNC02, KNC03, KNC04, KNC05, KNC06	5
10	KINH DOANH QUỐC TẾ (TA)	IBC01, IBC02	2
11	KINH DOANH QUỐC TẾ (TV)	IBC03, IBC04, IBC05, IBC06	4
12	NGOẠI THƯƠNG (TA)	FTC01	1
13	KINH DOANH THƯƠNG MẠI (TV)	KMC01, KMC02	2
14	MARKETING (TV)	MRC01, MRC02	2
15	KIỂM TOÁN (TV)	AUC01, AUC02, AUC03	3
16	LUẬT KINH DOANH (TV)	LKC01, LKC02	2
17	THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (TV)	EEC01	1

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 48 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002905	52	ADC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-707	19/09/23 - 24/10/23	
Hành vi tổ chức	EN	3	23C1MAN50209101	52	ADC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-502	11/08/23 - 06/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-505	17/08/23	
Kế toán quản trị	EN	3	23C1ACC50707001	52	ADC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-405	03/10/23 - 28/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002805	52	ADC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-707	08/08/23 - 12/09/23	
Kỹ năng mềm	EN	2	23C1BUS50307302	52	ADC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-502	27/10/23 - 01/12/23	
Phân tích định lượng trong quản trị	EN	3	23C1MAN50209701	52	ADC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-505	10/08/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-504	11/08/23 - 06/10/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	EN	3	23C1MAN50214901	52	ADC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-504	13/10/23 - 01/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-504	16/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021130	50	ADC01	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002906	52	ADC02	3	5	07g10 - 11g30	B2-302	19/09/23 - 24/10/23	
Hành vi tổ chức	EN	3	23C1MAN50209102	52	ADC02	6	5	07g10 - 11g30	B1-708	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-801	06/09/23	
Kế toán quản trị	EN	3	23C1ACC50707002	52	ADC02	3	5	12g45 - 17g05	B2-304	10/10/23 - 28/11/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B2-505	15/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002806	52	ADC02	3	5	07g10 - 11g30	B2-302	08/08/23 - 12/09/23	
Kỹ năng mềm	EN	2	23C1BUS50307303	52	ADC02	6	5	07g10 - 11g30	B1-708	27/10/23 - 01/12/23	
Phân tích định lượng trong quản trị	EN	3	23C1MAN50209702	52	ADC02	6	5	12g45 - 17g05	B1-701	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-801	23/08/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	EN	3	23C1MAN50214902	52	ADC02	6	5	12g45 - 17g05	B1-701	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-507	08/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021131	50	ADC02	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002522	50	ADC03	5	5	07g10 - 11g30	B2-504	21/09/23 - 26/10/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200601	50	ADC03	7	5	07g10 - 11g30	B1-407	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-502	21/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701103	50	ADC03	5	5	12g45 - 17g05	B2-305	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002422	50	ADC03	5	5	07g10 - 11g30	B2-504	10/08/23 - 14/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002607	50	ADC03	2	5	07g10 - 11g30	B1-701	07/08/23 - 18/09/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201201	50	ADC03	7	5	12g45 - 17g05	B1-509	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-503	29/08/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh (EN)	EN	3	23C1MAN50213101	50	ADC03	7	5	12g45 - 17g05	B1-509	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-502	14/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021132	50	ADC03	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002523	50	ADC04	7	5	07g10 - 11g30	B2-506	30/09/23 - 04/11/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200602	50	ADC04	5	5	07g10 - 11g30	B1-706	05/10/23 - 30/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701104	50	ADC04	6	5	07g10 - 11g30	B1-408	13/10/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-504	14/10/23 - 02/12/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002423	50	ADC04	7	5	07g10 - 11g30	B2-506	12/08/23 - 23/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002608	50	ADC04	4	5	12g45 - 17g05	B1-701	09/08/23 - 13/09/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201202	50	ADC04	5	5	12g45 - 17g05	B1-701	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-407	08/09/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh (EN)	EN	3	23C1MAN50213102	50	ADC04	5	5	12g45 - 17g05	B1-701	05/10/23 - 30/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021133	50	ADC04	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002524	50	ADC05	2	5	07g10 - 11g30	B2-505	25/09/23 - 30/10/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200603	50	ADC05	4	5	07g10 - 11g30	B1-706	04/10/23 - 29/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701105	50	ADC05	2	5	12g45 - 17g05	B2-306	09/10/23 - 27/11/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-502	31/10/23 - 07/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002424	50	ADC05	2	5	07g10 - 11g30	B2-505	07/08/23 - 18/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002609	50	ADC05	5	5	12g45 - 17g05	B2-501	10/08/23 - 14/09/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201203	50	ADC05	4	5	12g45 - 17g05	B1-505	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-704	29/08/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh (EN)	EN	3	23C1MAN50213103	50	ADC05	4	5	12g45 - 17g05	B1-505	04/10/23 - 29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021134	50	ADC05	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002525	50	ADC06	4	5	07g10 - 11g30	B2-506	20/09/23 - 25/10/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200604	50	ADC06	2	5	07g10 - 11g30	B1-405	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-706	17/11/23 - 24/11/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701106	50	ADC06	4	5	12g45 - 17g05	B2-404	04/10/23 - 29/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002425	50	ADC06	4	5	07g10 - 11g30	B2-506	09/08/23 - 13/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002610	50	ADC06	5	5	07g10 - 11g30	B1-701	10/08/23 - 14/09/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201204	50	ADC06	2	5	12g45 - 17g05	B1-509	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-803	25/08/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh (EN)	EN	3	23C1MAN50213104	50	ADC06	2	5	12g45 - 17g05	B1-509	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-706	03/11/23 - 10/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021135	50	ADC06	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002526	50	ADC07	5	5	12g45 - 17g05	B2-503	21/09/23 - 26/10/23	
Hành vi tổ chức		3	23C1MAN50200605	50	ADC07	7	5	12g45 - 17g05	B1-405	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-502	24/10/23	
Kế toán quản trị		3	23C1ACC50701107	50	ADC07	5	5	07g10 - 11g30	B2-301	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002426	50	ADC07	5	5	12g45 - 17g05	B2-503	10/08/23 - 14/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002611	50	ADC07	4	5	07g10 - 11g30	B2-501	09/08/23 - 13/09/23	
Phân tích định lượng trong quản trị		3	23C1MAN50201205	50	ADC07	7	5	07g10 - 11g30	B1-701	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-708	29/08/23	
Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh (EN)	EN	3	23C1MAN50213105	50	ADC07	7	5	07g10 - 11g30	B1-701	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-502	17/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021136	50	ADC07	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 48 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002907	42	FNC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-409	29/09/23 - 03/11/23	
Kế toán tài chính	EN	3	23C1ACC50707101	42	FNC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-404	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-703	07/09/23	
Khoa học dữ liệu	EN	2	23C1INF50909202	42	FNC01	3	5	12g45 - 17g05	B2-102	17/10/23 - 21/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002807	42	FNC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-409	11/08/23 - 22/09/23	
Kỹ năng mềm	EN	2	23C1BUS50307304	42	FNC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-507	11/08/23 - 22/09/23	
Lý thuyết tài chính	EN	3	23C1FIN50510601	42	FNC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-404	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-703	31/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021108	50	FNC01	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Tài chính doanh nghiệp	EN	3	23C1FIN50504301	42	FNC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-404	03/10/23 - 28/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002908	42	FNC02	6	5	07g10 - 11g30	B1-508	29/09/23 - 03/11/23	Hủy
Kế toán tài chính	EN	3	23C1ACC50707102	42	FNC02	3	5	07g10 - 11g30	B1-405	08/08/23 - 26/09/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-702	06/09/23	
Khoa học dữ liệu	EN	2	23C1INF50909203	42	FNC02	3	5	07g10 - 11g30	B2-101	17/10/23 - 21/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002808	42	FNC02	6	5	07g10 - 11g30	B1-508	11/08/23 - 22/09/23	Hủy
Kỹ năng mềm	EN	2	23C1BUS50307305	42	FNC02	6	5	12g45 - 17g05	B1-706	11/08/23 - 22/09/23	
Lý thuyết tài chính	EN	3	23C1FIN50510602	42	FNC02	3	5	12g45 - 17g05	B1-405	08/08/23 - 26/09/23	Hủy
						4	5	12g45 - 17g05	B1-702	30/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021109	50	FNC02	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	
Tài chính doanh nghiệp	EN	3	23C1FIN50504302	42	FNC02	3	5	12g45 - 17g05	B1-405	03/10/23 - 28/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002909	42	FNC03	3	5	12g45 - 17g05	B1-506	19/09/23 - 24/10/23	
Kế toán tài chính	EN	3	23C1ACC50707103	42	FNC03	6	5	12g45 - 17g05	B1-707	11/08/23 - 06/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-307	17/08/23	
Khoa học dữ liệu	EN	2	23C1INF50909204	42	FNC03	6	5	12g45 - 17g05	B2-103	20/10/23 - 24/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002809	42	FNC03	3	5	12g45 - 17g05	B1-506	08/08/23 - 12/09/23	
Kỹ năng mềm	EN	2	23C1BUS50307306	42	FNC03	3	5	07g10 - 11g30	B1-805	08/08/23 - 12/09/23	
Lý thuyết tài chính	EN	3	23C1FIN50510603	42	FNC03	5	5	07g10 - 11g30	B2-307	10/08/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-409	11/08/23 - 06/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021110	50	FNC03	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Tài chính doanh nghiệp	EN	3	23C1FIN50504303	42	FNC03	6	5	07g10 - 11g30	B1-409	13/10/23 - 01/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-504	23/11/23	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002527	45	FNC04	2	5	12g45 - 17g05	B2-302	25/09/23 - 30/10/23	Hủy
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700205	45	FNC04	4	5	12g45 - 17g05	B1-706	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-704	15/08/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905940	45	FNC04	4	5	12g45 - 17g05	B2-102	18/10/23 - 22/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002427	45	FNC04	2	5	12g45 - 17g05	B2-302	07/08/23 - 18/09/23	Hủy
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309542	45	FNC04	2	5	07g10 - 11g30	B2-302	07/08/23 - 18/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510301	45	FNC04	3	5	12g45 - 17g05	B1-704	08/08/23	
						4	5	07g10 - 11g30	B1-509	09/08/23 - 27/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502198	50	FNC04	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508401	45	FNC04	4	5	07g10 - 11g30	B1-509	04/10/23 - 29/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002528	45	FNC05	7	5	12g45 - 17g05	B2-303	30/09/23 - 04/11/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700206	45	FNC05	5	5	12g45 - 17g05	B1-409	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-703	18/08/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905941	45	FNC05	5	5	12g45 - 17g05	B2-511	19/10/23 - 23/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002428	45	FNC05	7	5	12g45 - 17g05	B2-303	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309543	45	FNC05	7	5	07g10 - 11g30	B2-302	12/08/23 - 23/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510302	45	FNC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-405	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-703	11/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502199	50	FNC05	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508402	45	FNC05	5	5	07g10 - 11g30	B1-405	05/10/23 - 30/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002529	45	FNC06	5	5	12g45 - 17g05	B2-302	21/09/23 - 26/10/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700207	45	FNC06	3	5	12g45 - 17g05	B1-708	08/08/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B1-405	12/08/23 - 07/10/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905942	45	FNC06	7	5	12g45 - 17g05	B2-103	21/10/23 - 25/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002429	45	FNC06	5	5	12g45 - 17g05	B2-302	10/08/23 - 14/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309544	45	FNC06	5	5	07g10 - 11g30	B2-302	10/08/23 - 14/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510303	45	FNC06	7	5	07g10 - 11g30	B1-405	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-708	15/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021100	50	FNC06	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508403	45	FNC06	7	5	07g10 - 11g30	B1-405	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-402	17/10/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002530	45	FNC07	4	5	07g10 - 11g30	B2-306	20/09/23 - 25/10/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700208	45	FNC07	2	5	07g10 - 11g30	B1-405	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-703	08/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905943	45	FNC07	2	5	07g10 - 11g30	B2-102	16/10/23 - 27/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002430	45	FNC07	4	5	07g10 - 11g30	B2-306	09/08/23 - 13/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309545	45	FNC07	4	5	12g45 - 17g05	B2-306	09/08/23 - 13/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510304	45	FNC07	2	5	12g45 - 17g05	B1-405	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-509	17/11/23 - 24/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021101	50	FNC07	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508404	45	FNC07	2	5	12g45 - 17g05	B1-405	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-703	25/08/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002531	45	FNC08	2	5	07g10 - 11g30	B2-303	25/09/23 - 30/10/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700209	45	FNC08	3	5	12g45 - 17g05	B1-801	08/08/23	
						4	5	07g10 - 11g30	B1-706	09/08/23 - 27/09/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905944	45	FNC08	4	5	07g10 - 11g30	B2-103	18/10/23 - 22/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002431	45	FNC08	2	5	07g10 - 11g30	B2-303	07/08/23 - 18/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309546	45	FNC08	2	5	12g45 - 17g05	B2-303	07/08/23 - 18/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510305	45	FNC08	4	5	12g45 - 17g05	B1-707	04/10/23 - 29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021102	50	FNC08	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508405	45	FNC08	4	5	12g45 - 17g05	B1-707	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-801	15/08/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002532	45	FNC09	7	5	07g10 - 11g30	B2-303	30/09/23 - 04/11/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700210	45	FNC09	5	5	07g10 - 11g30	B1-409	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-803	18/08/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905945	45	FNC09	5	5	07g10 - 11g30	B2-103	19/10/23 - 23/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002432	45	FNC09	7	5	07g10 - 11g30	B2-303	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309547	45	FNC09	7	5	12g45 - 17g05	B2-503	12/08/23 - 23/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510306	45	FNC09	5	5	12g45 - 17g05	B1-507	05/10/23 - 30/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021103	50	FNC09	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508406	45	FNC09	5	5	12g45 - 17g05	B1-507	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-803	11/08/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002533	45	FNC10	5	5	07g10 - 11g30	B2-303	21/09/23 - 26/10/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700211	45	FNC10	7	5	07g10 - 11g30	B1-508	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-802	15/08/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905946	45	FNC10	7	5	07g10 - 11g30	B2-102	21/10/23 - 25/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002433	45	FNC10	5	5	07g10 - 11g30	B2-303	10/08/23 - 14/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309548	45	FNC10	5	5	12g45 - 17g05	B2-303	10/08/23 - 14/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510307	45	FNC10	7	5	12g45 - 17g05	B1-409	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-301	21/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021104	50	FNC10	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508407	45	FNC10	3	5	12g45 - 17g05	B1-802	08/08/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B1-409	12/08/23 - 07/10/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002534	45	FNC11	4	5	12g45 - 17g05	B2-505	20/09/23 - 25/10/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700212	45	FNC11	2	5	12g45 - 17g05	B1-508	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-704	25/08/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905947	45	FNC11	2	5	12g45 - 17g05	B1-508	16/10/23 - 27/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002434	45	FNC11	4	5	12g45 - 17g05	B2-505	09/08/23 - 13/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309549	45	FNC11	4	5	07g10 - 11g30	B2-403	09/08/23 - 13/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510308	45	FNC11	2	5	07g10 - 11g30	B1-409	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-509	03/11/23 - 10/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021105	50	FNC11	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508408	45	FNC11	2	5	07g10 - 11g30	B1-409	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-704	08/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002535	45	FNC12	2	5	12g45 - 17g05	B2-304	25/09/23 - 30/10/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700213	45	FNC12	4	5	12g45 - 17g05	B1-509	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-504	22/08/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905948	45	FNC12	4	5	12g45 - 17g05	B2-103	18/10/23 - 22/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002435	45	FNC12	2	5	12g45 - 17g05	B2-304	07/08/23 - 18/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309550	45	FNC12	2	5	07g10 - 11g30	B2-304	07/08/23 - 18/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510309	45	FNC12	4	5	07g10 - 11g30	B1-707	04/10/23 - 29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021106	50	FNC12	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508409	45	FNC12	4	5	07g10 - 11g30	B1-707	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-504	29/08/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002536	45	FNC13	7	5	12g45 - 17g05	B2-304	30/09/23 - 04/11/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700214	45	FNC13	5	5	12g45 - 17g05	B1-508	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-804	18/08/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905949	45	FNC13	5	5	12g45 - 17g05	B2-510	19/10/23 - 23/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002436	45	FNC13	7	5	12g45 - 17g05	B2-304	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309551	45	FNC13	7	5	07g10 - 11g30	B2-304	12/08/23 - 23/09/23	
Lý thuyết tài chính (EN)	EN	3	23C1FIN50510310	45	FNC13	5	5	07g10 - 11g30	B1-508	05/10/23 - 30/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021107	50	FNC13	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50508410	45	FNC13	5	5	07g10 - 11g30	B1-508	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-804	11/08/23	

CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002521	45	NHC01	5	5	12g45 - 17g05	B2-304	21/09/23 - 26/10/23	
Hoạch định Thuế		3	23C1TAX50401601	45	NHC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-509	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-301	07/11/23	
Kế toán tài chính		3	23C1ACC50700204	45	NHC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-804	08/08/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-304	10/08/23 - 28/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002421	45	NHC01	5	5	12g45 - 17g05	B2-304	10/08/23 - 14/09/23	
Ngân hàng thương mại (EN)	EN	3	23C1BAN50610601	45	NHC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-508	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-301	14/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021111	50	NHC01	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500112	45	NHC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-509	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-804	29/08/23	
Thị trường và các định chế tài chính (EN)	EN	3	23C1BAN50610501	45	NHC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-508	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-804	15/08/23	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 48 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002903	35	IBC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-701	19/09/23 - 24/10/23	
Hệ thống thông tin quản lý	EN	3	23C1INF50905502	35	IBC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-509	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-504	06/09/23	
Kinh doanh quốc tế	EN	3	23C1BUS50320902	35	IBC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-708	13/10/23 - 01/12/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-507	01/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002803	35	IBC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-701	08/08/23 - 12/09/23	
Kinh tế vĩ mô	EN	3	23C1ECO50109802	35	IBC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-509	08/08/23 - 26/09/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-702	09/08/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng	EN	3	23C1BUS50321202	35	IBC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-708	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-702	16/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021116	50	IBC01	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	22/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002904	35	IBC02	6	5	12g45 - 17g05	B1-806	29/09/23 - 03/11/23	
Hệ thống thông tin quản lý	EN	3	23C1INF50905503	35	IBC02	3	5	12g45 - 17g05	B1-706	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-307	24/08/23	
Kinh doanh quốc tế	EN	3	23C1BUS50320903	35	IBC02	3	5	07g10 - 11g30	B1-806	03/10/23 - 28/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002804	35	IBC02	6	5	12g45 - 17g05	B1-806	11/08/23 - 22/09/23	
Kinh tế vĩ mô	EN	3	23C1ECO50109803	35	IBC02	6	5	07g10 - 11g30	B1-706	11/08/23 - 06/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-307	07/09/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng	EN	3	23C1BUS50321203	35	IBC02	3	5	07g10 - 11g30	B1-806	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-307	31/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021117	50	IBC02	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	23/11/23	

NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002510	50	IBC03	7	5	07g10 - 11g30	B2-503	30/09/23 - 04/11/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900807	50	IBC03	5	5	07g10 - 11g30	B1-706	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-704	18/08/23	
Kinh doanh quốc tế (EN)	EN	3	23C1BUS50319801	50	IBC03	5	5	12g45 - 17g05	B1-706	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-704	11/08/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002410	50	IBC03	7	5	07g10 - 11g30	B2-503	12/08/23 - 23/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002601	50	IBC03	2	5	07g10 - 11g30	B2-504	07/08/23 - 18/09/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng (EN)	EN	3	23C1BUS50320201	50	IBC03	5	5	12g45 - 17g05	B1-706	05/10/23 - 30/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021118	50	IBC03	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Thông kê ứng dụng trong Ktế và KD		3	23C1STA50800502	50	IBC03	7	5	12g45 - 17g05	B2-504	12/08/23 - 07/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-701	08/09/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002511	50	IBC04	5	5	07g10 - 11g30	B2-305	21/09/23 - 26/10/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900808	50	IBC04	7	5	07g10 - 11g30	B1-706	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-701	29/08/23	
Kinh doanh quốc tế (EN)	EN	3	23C1BUS50319802	50	IBC04	7	5	12g45 - 17g05	B1-706	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-701	22/08/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002411	50	IBC04	5	5	07g10 - 11g30	B2-305	10/08/23 - 14/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002602	50	IBC04	2	5	12g45 - 17g05	B2-305	07/08/23 - 18/09/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng (EN)	EN	3	23C1BUS50320202	50	IBC04	7	5	12g45 - 17g05	B1-706	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-301	31/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021119	50	IBC04	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Thông kê ứng dụng trong Ktế và KD		3	23C1STA50800503	50	IBC04	3	5	12g45 - 17g05	B2-303	08/08/23	
						5	5	12g45 - 17g05	B2-305	10/08/23 - 28/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002512	50	IBC05	4	5	07g10 - 11g30	B2-405	20/09/23 - 25/10/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900809	50	IBC05	2	5	07g10 - 11g30	B1-706	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-804	25/08/23	
Kinh doanh quốc tế (EN)	EN	3	23C1BUS50319803	50	IBC05	2	5	12g45 - 17g05	B1-706	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-304	17/11/23 - 24/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002412	50	IBC05	4	5	07g10 - 11g30	B2-405	09/08/23 - 13/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002603	50	IBC05	7	5	07g10 - 11g30	B2-305	12/08/23 - 23/09/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng (EN)	EN	3	23C1BUS50320203	50	IBC05	2	5	12g45 - 17g05	B1-706	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-402	11/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021120	50	IBC05	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Thông kê ứng dụng trong Kté và KD		3	23C1STA50800504	50	IBC05	4	5	12g45 - 17g05	B2-404	09/08/23 - 27/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-804	08/09/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002513	50	IBC06	2	5	07g10 - 11g30	B2-306	25/09/23 - 30/10/23	
Hệ thống thông tin quản lý		3	23C1INF50900810	50	IBC06	4	5	07g10 - 11g30	B1-708	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-303	22/08/23	
Kinh doanh quốc tế (EN)	EN	3	23C1BUS50319804	50	IBC06	4	5	12g45 - 17g05	B1-708	04/10/23 - 29/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002413	50	IBC06	2	5	07g10 - 11g30	B2-306	07/08/23 - 18/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002604	50	IBC06	7	5	12g45 - 17g05	B2-505	12/08/23 - 23/09/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng (EN)	EN	3	23C1BUS50320204	50	IBC06	4	5	12g45 - 17g05	B1-708	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-303	15/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021121	50	IBC06	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Thông kê ứng dụng trong Kté và KD		3	23C1STA50800505	50	IBC06	2	5	12g45 - 17g05	B2-306	07/08/23 - 02/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-303	29/08/23	

CHUYÊN NGÀNH NGOẠI THƯƠNG KHÓA 48 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002902	32	FTC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-807	29/09/23 - 03/11/23	
Hệ thống thông tin quản lý	EN	3	23C1INF50905501	32	FTC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-705	08/08/23 - 26/09/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-801	09/08/23	
Kinh doanh quốc tế	EN	3	23C1BUS50320901	32	FTC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-705	03/10/23 - 28/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002802	32	FTC01	6	5	07g10 - 11g30	B1-807	11/08/23 - 22/09/23	
Kinh tế vĩ mô	EN	3	23C1ECO50109801	32	FTC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-805	11/08/23 - 06/10/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-801	30/08/23	
Mô hình kinh doanh và khoa học ứng dụng	EN	3	23C1BUS50321201	32	FTC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-705	08/08/23 - 26/09/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-801	16/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021122	50	FTC01	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	22/11/23	

NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002514	50	KMC01	2	5	12g45 - 17g05	B2-403	25/09/23 - 30/10/23	
Kinh doanh quốc tế (EN)	EN	3	23C1BUS50319805	50	KMC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-407	04/10/23 - 29/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002414	50	KMC01	2	5	12g45 - 17g05	B2-403	07/08/23 - 18/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309538	50	KMC01	2	5	07g10 - 11g30	B2-403	07/08/23 - 18/09/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu (EN)	EN	3	23C1BUS50313901	50	KMC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-806	04/10/23 - 29/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200106	50	KMC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-806	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-502	29/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021123	50	KMC01	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002515	50	KMC02	7	5	12g45 - 17g05	B2-305	30/09/23 - 04/11/23	
Kinh doanh quốc tế (EN)	EN	3	23C1BUS50319806	50	KMC02	5	5	07g10 - 11g30	B1-409	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002415	50	KMC02	7	5	12g45 - 17g05	B2-305	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309539	50	KMC02	7	5	07g10 - 11g30	B2-504	12/08/23 - 23/09/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu (EN)	EN	3	23C1BUS50313902	50	KMC02	5	5	12g45 - 17g05	B1-509	05/10/23 - 30/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200107	50	KMC02	5	5	12g45 - 17g05	B1-509	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-702	08/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021124	50	KMC02	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	

NGÀNH MARKETING KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002516	50	MRC01	7	5	07g10 - 11g30	B2-505	30/09/23 - 04/11/23	
Hành vi người tiêu dùng (EN)	EN	3	23C1MAR50313601	50	MRC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-509	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305202	50	MRC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-707	05/10/23 - 30/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002416	50	MRC01	7	5	07g10 - 11g30	B2-505	12/08/23 - 23/09/23	
Kinh tế vĩ mô		3	23C1ECO50100202	50	MRC01	5	5	12g45 - 17g05	B1-707	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-310	11/08/23	
Nghiên cứu marketing (EN)	EN	3	23C1MAR50310101	50	MRC01	5	5	07g10 - 11g30	B1-509	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-311	08/09/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	23C1BUS50317804	50	MRC01	7	5	12g45 - 17g05	B2-403	12/08/23 - 07/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-311	25/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021125	50	MRC01	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002517	50	MRC02	5	5	07g10 - 11g30	B2-306	21/09/23 - 26/10/23	
Hành vi người tiêu dùng (EN)	EN	3	23C1MAR50313602	50	MRC02	7	5	07g10 - 11g30	B1-707	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-301	24/10/23	
Kinh doanh quốc tế		3	23C1BUS50305203	50	MRC02	7	5	12g45 - 17g05	B1-707	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-301	17/10/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002417	50	MRC02	5	5	07g10 - 11g30	B2-306	10/08/23 - 14/09/23	
Kinh tế vĩ mô		3	23C1ECO50100203	50	MRC02	3	5	12g45 - 17g05	B1-803	08/08/23	
						7	5	12g45 - 17g05	B1-707	12/08/23 - 07/10/23	
Nghiên cứu marketing (EN)	EN	3	23C1MAR50310102	50	MRC02	7	5	07g10 - 11g30	B1-707	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-803	15/08/23	
Quản trị chiến lược toàn cầu		3	23C1BUS50317805	50	MRC02	5	5	12g45 - 17g05	B2-306	10/08/23 - 28/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-803	29/08/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021126	50	MRC02	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 48 CLC (TA)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học (VN)		2	23C1POL51002901	32	KNC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-808	29/09/23 - 03/11/23	
Hệ thống thuế Việt Nam	EN	3	23C1TAX50405201	32	KNC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-808	03/10/23 - 28/11/23	
Kế toán công	EN	3	23C1ACC50715401	32	KNC01	7	5	12g45 - 17g05	B1-805	12/08/23 - 07/10/23	Đổi tg.học
						5	5	07g10 - 11g30	B1-502	31/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1	EN	3	23C1ACC50715001	32	KNC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-808	03/10/23 - 28/11/23	
Khoa học dữ liệu	EN	2	23C1INF50909201	32	KNC01	6	5	07g10 - 11g30	B2-101	11/08/23 - 22/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin (VN)		2	23C1POL51002801	32	KNC01	6	5	12g45 - 17g05	B1-808	11/08/23 - 22/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021137	50	KNC01	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Tài chính doanh nghiệp	EN	3	23C1FIN50511601	32	KNC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-808	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-505	07/09/23	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002505	50	KNC02	4	5	12g45 - 17g05	B2-506	20/09/23 - 25/10/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402604	50	KNC02	2	5	12g45 - 17g05	B1-708	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-402	08/09/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706501	50	KNC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-509	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-402	25/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713504	50	KNC02	2	5	07g10 - 11g30	B1-509	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-302	10/11/23 - 17/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905932	48	KNC02	4	5	07g10 - 11g30	B2-104	18/10/23 - 22/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002405	50	KNC02	4	5	12g45 - 17g05	B2-506	09/08/23 - 13/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021138	50	KNC02	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500105	50	KNC02	2	5	12g45 - 17g05	B1-708	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-509	20/10/23 - 27/10/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002506	50	KNC03	2	5	12g45 - 17g05	B2-405	25/09/23 - 30/10/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402605	50	KNC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-807	04/10/23 - 29/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706502	50	KNC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-806	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-502	22/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713505	50	KNC03	4	5	07g10 - 11g30	B1-806	04/10/23 - 29/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905933	48	KNC03	2	5	07g10 - 11g30	B2-103	07/08/23 - 18/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002406	50	KNC03	2	5	12g45 - 17g05	B2-405	07/08/23 - 18/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021139	50	KNC03	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500106	50	KNC03	4	5	12g45 - 17g05	B1-807	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-502	05/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002507	50	KNC04	7	5	12g45 - 17g05	B2-506	30/09/23 - 04/11/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402606	50	KNC04	5	5	12g45 - 17g05	B1-806	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-802	25/08/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706503	50	KNC04	5	5	07g10 - 11g30	B1-806	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-802	08/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713506	50	KNC04	5	5	07g10 - 11g30	B1-806	05/10/23 - 30/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905934	48	KNC04	7	5	07g10 - 11g30	B2-103	12/08/23 - 23/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002407	50	KNC04	7	5	12g45 - 17g05	B2-506	12/08/23 - 23/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021140	50	KNC04	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500107	50	KNC04	5	5	12g45 - 17g05	B1-806	05/10/23 - 30/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002508	50	KNC05	5	5	12g45 - 17g05	B2-404	21/09/23 - 26/10/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402607	50	KNC05	7	5	12g45 - 17g05	B1-408	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-203	14/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706504	50	KNC05	7	5	07g10 - 11g30	B1-408	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-503	22/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713507	50	KNC05	7	5	07g10 - 11g30	B1-408	14/10/23 - 02/12/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-203	07/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905935	48	KNC05	5	5	07g10 - 11g30	B2-104	19/10/23 - 23/11/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002408	50	KNC05	5	5	12g45 - 17g05	B2-404	10/08/23 - 14/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021141	50	KNC05	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500108	50	KNC05	7	5	12g45 - 17g05	B1-408	12/08/23 - 07/10/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B1-503	05/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002509	50	KNC06	4	5	07g10 - 11g30	B2-411	20/09/23 - 25/10/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402608	50	KNC06	2	5	07g10 - 11g30	B1-806	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-508	10/11/23 - 17/11/23	
Kế toán công		3	23C1ACC50706505	50	KNC06	2	5	12g45 - 17g05	B1-704	07/08/23 - 02/10/23	Đổi ph.học
						6	5	07g10 - 11g30	B2-304	18/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713508	50	KNC06	2	5	12g45 - 17g05	B1-806	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-708	13/10/23 - 20/10/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905936	48	KNC06	4	5	12g45 - 17g05	B2-102	09/08/23 - 13/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002409	50	KNC06	4	5	07g10 - 11g30	B2-411	09/08/23 - 13/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021142	50	KNC06	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500109	50	KNC06	2	5	07g10 - 11g30	B1-806	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-802	11/08/23	

NGÀNH KIỂM TOÁN KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002502	42	AUC01	4	5	12g45 - 17g05	B2-405	20/09/23 - 25/10/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402601	42	AUC01	2	5	12g45 - 17g05	B1-707	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-310	18/08/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713501	42	AUC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-407	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-503	03/11/23 - 10/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905929	42	AUC01	2	5	07g10 - 11g30	B2-102	07/08/23 - 18/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002402	42	AUC01	4	5	12g45 - 17g05	B2-405	09/08/23 - 13/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309535	42	AUC01	4	5	07g10 - 11g30	B2-406	09/08/23 - 13/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021127	50	AUC01	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500102	42	AUC01	2	5	12g45 - 17g05	B1-707	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-806	13/10/23 - 20/10/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002503	42	AUC02	2	5	12g45 - 17g05	B2-404	25/09/23 - 30/10/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402602	42	AUC02	6	5	07g10 - 11g30	B2-305	11/08/23 - 06/10/23	Đổi tg.học
						3	5	12g45 - 17g05	B2-303	05/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713502	42	AUC02	4	5	07g10 - 11g30	B1-708	04/10/23 - 29/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905930	42	AUC02	4	5	07g10 - 11g30	B2-104	09/08/23 - 13/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002403	42	AUC02	2	5	12g45 - 17g05	B2-404	07/08/23 - 18/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309536	42	AUC02	2	5	07g10 - 11g30	B2-404	07/08/23 - 18/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021128	50	AUC02	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	21/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500103	42	AUC02	4	5	12g45 - 17g05	B2-406	04/10/23 - 29/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002504	42	AUC03	7	5	12g45 - 17g05	B1-806	30/09/23 - 04/11/23	
Hệ thống thuế Việt Nam		3	23C1TAX50402603	42	AUC03	5	5	12g45 - 17g05	B2-403	10/08/23 - 28/09/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-310	08/09/23	
Kế toán tài chính căn bản 1 (EN)	EN	3	23C1ACC50713503	42	AUC03	5	5	07g10 - 11g30	B1-701	05/10/23 - 30/11/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905931	42	AUC03	5	5	07g10 - 11g30	B2-104	10/08/23 - 14/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002404	42	AUC03	7	5	12g45 - 17g05	B1-806	12/08/23 - 23/09/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309537	42	AUC03	7	5	07g10 - 11g30	B2-306	12/08/23 - 23/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021129	50	AUC03	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Tài chính doanh nghiệp		3	23C1FIN50500104	42	AUC03	5	5	12g45 - 17g05	B2-403	05/10/23 - 30/11/23	

NGÀNH KINH TẾ ĐẦU TƯ KHÓA 48 CLC (TV) + CHUYÊN NGÀNH THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ QUẢN TRỊ TÀI SẢN KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002518	45	IVC01	4	5	07g10 - 11g30	B2-404	20/09/23 - 25/10/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905937	48	IVC01	4	5	12g45 - 17g05	B2-101	09/08/23 - 13/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002418	45	IVC01	4	5	07g10 - 11g30	B2-404	09/08/23 - 13/09/23	
Kinh tế học tài chính		3	23C1ECO50113901	45	IVC01	7	5	07g10 - 11g30	B1-708	12/08/23 - 07/10/23	Đổi tg.học
						6	5	07g10 - 11g30	B1-803	08/09/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106701	45	IVC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-705	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-801	25/08/23	
Kinh tế phát triển (EN)	EN	3	23C1ECO50112502	45	IVC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-705	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-506	17/11/23 - 24/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021112	50	IVC01	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Trực quan hoá và hệ thống thông tin địa lý		3	23C1ECO50114202	45	IVC01	2	5	12g45 - 17g05	B2-104	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-506	03/11/23 - 10/11/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002519	45	IVC02	2	5	07g10 - 11g30	B2-305	25/09/23 - 30/10/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905938	48	IVC02	2	5	12g45 - 17g05	B2-102	07/08/23 - 18/09/23	
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002419	45	IVC02	2	5	07g10 - 11g30	B2-305	07/08/23 - 18/09/23	
Kinh tế học tài chính		3	23C1ECO50113902	45	IVC02	4	5	12g45 - 17g05	B1-805	09/08/23 - 27/09/23	
						3	5	12g45 - 17g05	B2-306	15/08/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106702	45	IVC02	3	5	12g45 - 17g05	B2-306	08/08/23	
						4	5	07g10 - 11g30	B1-506	09/08/23 - 27/09/23	
Kinh tế phát triển (EN)	EN	3	23C1ECO50112503	45	IVC02	4	5	07g10 - 11g30	B1-506	04/10/23 - 29/11/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021113	50	IVC02	3	4	12g45 - 16g15	ONLINE	28/11/23	
Trực quan hoá và hệ thống thông tin địa lý		3	23C1ECO50114203	45	IVC02	4	5	12g45 - 17g05	B2-104	04/10/23 - 29/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kinh tế phát triển (EN)	EN	3	23C1ECO50112504	55	IVC03	2	5	12g45 - 17g05	B1-502	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B1-408	20/10/23 - 27/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021114	50	IVC03	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002520	55	IVC03,VA C01	4	5	12g45 - 17g05	B2-403	20/09/23 - 25/10/23	
Khoa học dữ liệu		2	23C1INF50905939	55	IVC03,VA C01	4	5	07g10 - 11g30	B2-510	09/08/23 - 13/09/23	Đổi ph.học
Kinh tế chính trị Mác Lênin		2	23C1POL51002420	55	IVC03,VA C01	4	5	12g45 - 17g05	B2-403	09/08/23 - 13/09/23	
Kinh tế học tài chính		3	23C1ECO50113903	55	IVC03,VA C01	2	5	07g10 - 11g30	B1-502	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-311	11/08/23	
Kinh tế lượng ứng dụng		3	23C1ECO50106703	55	IVC03,VA C01	2	5	12g45 - 17g05	B1-502	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-311	18/08/23	
Thực quan hoá và hệ thống thông tin địa lý		3	23C1ECO50114204	55	IVC03,VA C01	2	5	07g10 - 11g30	B2-511	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-510	03/11/23 - 10/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021115	50	VAC01	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	01/12/23	

VAC01 K48 học ghép chung HP Nguyên lý thẩm định giá (EN) với lớp IVC03_K47 [23C1ECO50112103]

CHUYÊN NGÀNH LUẬT KINH DOANH KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Các học thuyết pháp lý		3	23C1LAW51100401	40	LKC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-504	09/08/23	
						6	5	12g45 - 17g05	B2-304	11/08/23 - 06/10/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309540	40	LKC01	6	5	07g10 - 11g30	B2-303	27/10/23 - 01/12/23	
Luật dân sự 2		3	23C1LAW51100601	40	LKC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-806	03/10/23 - 28/11/23	
Luật doanh nghiệp (EN)	EN	3	23C1LAW51107901	40	LKC01	3	5	12g45 - 17g05	B1-806	08/08/23 - 26/09/23	
						4	5	12g45 - 17g05	B1-503	06/09/23	
Luật học so sánh (EN)	EN	2	23C1LAW51107601	40	LKC01	6	5	12g45 - 17g05	B2-304	13/10/23 - 17/11/23	
Luật đất đai		2	23C1LAW51101504	40	LKC01	3	5	07g10 - 11g30	B1-804	08/08/23 - 12/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002605	40	LKC01	6	5	07g10 - 11g30	B2-303	11/08/23 - 22/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021143	50	LKC01	4	4	12g45 - 16g15	ONLINE	29/11/23	
Các học thuyết pháp lý		3	23C1LAW51100402	40	LKC02	3	5	07g10 - 11g30	B2-303	08/08/23 - 26/09/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-502	24/08/23	
Kỹ năng mềm		2	23C1BUS50309541	40	LKC02	3	5	12g45 - 17g05	B1-404	24/10/23 - 28/11/23	
Luật dân sự 2		3	23C1LAW51100602	40	LKC02	6	5	07g10 - 11g30	B1-808	13/10/23 - 01/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-303	02/11/23	
Luật doanh nghiệp (EN)	EN	3	23C1LAW51107902	40	LKC02	6	5	07g10 - 11g30	B1-808	11/08/23 - 06/10/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B1-502	07/09/23	
Luật học so sánh (EN)	EN	2	23C1LAW51107602	40	LKC02	3	5	07g10 - 11g30	B2-303	03/10/23 - 07/11/23	
Luật đất đai		2	23C1LAW51101505	40	LKC02	6	5	12g45 - 17g05	B1-807	11/08/23 - 22/09/23	
Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam		2	23C1HIS51002606	40	LKC02	3	5	12g45 - 17g05	B2-304	08/08/23 - 12/09/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM535021144	50	LKC02	5	4	07g10 - 10g40	ONLINE	30/11/23	
Tiếng Anh chuyên ngành Luật P3		4	23C1ENG51307401	50	TACNP3_LK K	7	5	07g10 - 11g30	B2-403	12/08/23 - 07/10/23	Hủy
						5	5	12g45 - 17g05	B2-504	17/08/23 - 07/09/23	

HP TỰ CHỌN (Chọn 1 học phần)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật, quản trị và phát triển		3	23C1LAW51111301	50	HPTC.I.LK C.1	3	5	07g10 - 11g30	B1-507	03/10/23 - 28/11/23	
Quản trị học		3	23C1MAN50200115	50	HPTC.I.LK C.2	6	5	12g45 - 17g05	B1-707	13/10/23 - 01/12/23	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-303	09/11/23	

NGÀNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ KHÓA 48 CLC (TV)

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Chủ nghĩa xã hội khoa học		2	23C1POL51002501	48	EEC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-507	20/09/23 - 25/10/23	
Cơ sở lập trình		3	23C1INF50900501	48	EEC01	2	5	12g45 - 17g05	B2-101	07/08/23 - 02/10/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-510	11/08/23	
Hệ thống thông tin quản lý (EN)	EN	3	23C1INF50909601	48	EEC01	2	5	12g45 - 17g05	B2-203	09/10/23 - 27/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-503	20/10/23 - 27/10/23	
Kinh tế chính trị Mác LêNin		2	23C1POL51002401	48	EEC01	4	5	12g45 - 17g05	B1-507	09/08/23 - 13/09/23	
Kinh tế vĩ mô		3	23C1ECO50100201	48	EEC01	2	5	07g10 - 11g30	B1-508	07/08/23 - 09/10/23	
Luật kinh doanh		3	23C1LAW51100101	48	EEC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-409	09/08/23 - 04/10/23	
Sinh hoạt lớp			23C1ADM53502197	50	EEC01	6	4	07g10 - 10g40	ONLINE	24/11/23	
Toán dành cho tin học		3	23C1INF50901101	48	EEC01	4	5	07g10 - 11g30	B1-409	11/10/23 - 29/11/23	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-503	13/10/23	

LỊCH HỌC TIẾNG ANH PHẦN 3 KHÓA 48 CLC

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Tiếng Anh Phần 3		4	23C1ENG51308801	45	CLC_TAP3 _001	3	5	07g10 - 11g30	B1-509	08/08/23 - 03/10/23	
						6	5	12g45 - 17g05	B2-403	25/08/23 - 15/09/23	
Tiếng Anh Phần 3		4	23C1ENG51308802	45	CLC_TAP3 _002	3	5	07g10 - 11g30	B1-706	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	B2-403	22/09/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh Phần 3		4	23C1ENG51308803	45	CLC_TAP3 _003	3	5	07g10 - 11g30	B1-707	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	B2-404	25/08/23 - 15/09/23	
Tiếng Anh Phần 3		4	23C1ENG51308804	45	CLC_TAP3 _004	3	5	07g10 - 11g30	B1-708	08/08/23 - 03/10/23	Hủy
						6	5	12g45 - 17g05	B2-404	22/09/23 - 06/10/23	
Tiếng Anh Phần 3		4	23C1ENG51308805	45	CLC_TAP3 _005	6	5	12g45 - 17g05	B1-509	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	B2-304	15/08/23 - 05/09/23	
Tiếng Anh Phần 3		4	23C1ENG51308806	45	CLC_TAP3 _006	6	5	12g45 - 17g05	B1-507	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	B2-304	12/09/23 - 03/10/23	
Tiếng Anh Phần 3		4	23C1ENG51308807	45	CLC_TAP3 _007	6	5	12g45 - 17g05	B1-508	11/08/23 - 06/10/23	Hủy
						3	5	07g10 - 11g30	B2-305	15/08/23 - 05/09/23	

Kính gửi: **Các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm**

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm 2023 và kết quả đăng ký các học phần GDTC của Hệ ĐHCQ, Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí trân trọng gửi đến các Trường Thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm **Thời khóa biểu chính thức Học kỳ cuối năm 2023 của các học phần Giáo dục thể chất (GDTC).**

Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí kính đề nghị Quý Thầy/Cô Trưởng Bộ môn, Trưởng Khoa lưu ý tiếp tục thực hiện quy trình đăng ký giảng dạy theo website <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn> với kế hoạch thời gian cụ thể đính kèm theo văn bản này.

Thời khóa biểu chính thức có sự thay đổi so với thời khóa biểu dự kiến về việc hủy, bổ sung, điều chỉnh một số lớp học phần, Phòng Kế hoạch đào tạo – Khảo thí kính đề nghị các đơn vị đào tạo thông báo cho Quý Thầy/Cô và sinh viên biết, đồng thời thường xuyên truy cập dashboard cá nhân/portal UEH để cập nhật thông tin lịch học đầy đủ và chính xác nhất,

Nếu có vấn đề gì chưa rõ, xin vui lòng liên hệ về Phòng kế hoạch đào tạo - Khảo thí.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. ĐT, P. TCKT;
- P. CSHTNH, P. TTPC; P. CSVG;
- Website P. KHĐTKT;
- Lưu: VT, KHĐTKT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG P.KHĐT - KT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

ThS. Võ Thị Tâm

ĐỊA CHỈ BỐ TRÍ GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN GDTC HK CUỐI NĂM 2023

HP GDTC	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
Bóng bàn	Cơ sở TDTT Q.8	144 Phạm Đức Sơn, P.16, Q.8	
Bóng chuyền, Bóng đá, Bóng rổ, Cầu lông, Golf, Khiêu vũ, Võ Thuật	Cơ sở NVL	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	

KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ GIẢNG DẠY

(Link thực hiện đăng ký: <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn>)

KHÓA HỌC	THỜI GIAN			GHI CHÚ
	Giảng viên đăng ký	Trưởng bộ môn duyệt	Trưởng Khoa phê duyệt	
+ Khóa 46,47,48 ĐHCQ (GDTC)	24/05/23 – 11/07/23	12/07/23 – 30/07/23	31/07/23 – 01/08/23	Dự kiến thời gian phát hành TKB chính thức: 25/07/23

**THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA HỆ CHÍNH QUY
HỌC KỲ CUỐI NĂM 2023
(Sắp xếp theo Khóa, Ngành, Chuyên ngành)**

THỜI KHÓA BIỂU CÁC HP GDTC_ HỆ ĐHCQ_HK CUỐI NĂM 2023 (**CHÍNH THỨC**)

	THỜI GIAN
Học lý thuyết	07/08/2023 – 03/12/2023
Các ngày nghỉ	01/09/2023, 02/09/2023, 03/09/2023, 04/09/2023, 20/11/2023
Dự trữ KHĐT	18/12/2023 – 31/12/2023

ĐỊA CHỈ BỐ TRÍ GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN GDTC HK CUỐI NĂM 2023

HP GDTC	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
Bóng bàn	Cơ sở TDTT Quận 8	144 Phạm Đức Sơn, P.16, Q.8	
Bóng chuyền, Bóng đá, Bóng rổ, Cầu lông, Golf, Khiêu vũ, Võ Thuật	Cơ sở NVL	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	

LỊCH HỌC CÁC HP GDTC1 [Chính thức]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001101	50	GDTC1.BB CB_001	2	3	07g00 - 09g15		07/08/23 - 11/09/23	
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001102	50	GDTC1.BB CB_002	2	3	09g15 - 11g30		07/08/23 - 11/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001103	50	GDTC1.BB CB_003	2	3	15g15 - 17g30		07/08/23 - 11/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001104	50	GDTC1.BB CB_004	3	3	07g00 - 09g15		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001105	50	GDTC1.BB CB_005	3	3	09g15 - 11g30		08/08/23 - 05/09/23	
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001106	50	GDTC1.BB CB_006	3	3	09g15 - 11g30		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001107	50	GDTC1.BB CB_007	3	3	15g15 - 17g30		08/08/23 - 05/09/23	
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001108	50	GDTC1.BB CB_008	4	3	07g00 - 09g15		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001109	50	GDTC1.BB CB_009	4	3	09g15 - 11g30		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001110	50	GDTC1.BB CB_010	4	3	09g15 - 11g30		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001111	50	GDTC1.BB CB_011	4	3	15g15 - 17g30		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001112	50	GDTC1.BB CB_012	5	3	07g00 - 09g15		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001113	50	GDTC1.BB CB_013	5	3	09g15 - 11g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001114	50	GDTC1.BB CB_014	5	3	15g15 - 17g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001115	50	GDTC1.BB CB_015	6	3	07g00 - 09g15		11/08/23 - 15/09/23	Hủy

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001116	50	GDTC1.BB CB_016	6	3	09g15 - 11g30		11/08/23 - 15/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001117	50	GDTC1.BB CB_017	6	3	15g15 - 17g30		11/08/23 - 15/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001118	50	GDTC1.BB CB_018	7	3	07g00 - 09g15		12/08/23 - 16/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001119	50	GDTC1.BB CB_019	7	3	09g15 - 11g30		12/08/23 - 16/09/23	Hủy
GDTC1 - Bóng bàn CB		1	23C1PHY514001120	50	GDTC1.BB CB_020	7	3	15g15 - 17g30		12/08/23 - 16/09/23	Hủy

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Bóng chuyền CB		1	23C1PHY514002101	50	GDTC1.BC CB_001	2	3	07g00 - 09g15		07/08/23 - 11/09/23	Hủy
						2	3	07g00 - 09g15	N2-511	21/08/23 - 28/08/23	
GDTC1 - Bóng chuyền CB		1	23C1PHY514002102	50	GDTC1.BC CB_002	3	3	09g15 - 11g30		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
						3	3	09g15 - 11g30	N2-511	22/08/23 - 29/08/23	
GDTC1 - Bóng chuyền CB		1	23C1PHY514002103	50	GDTC1.BC CB_003	4	3	07g00 - 09g15		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	07g00 - 09g15	N2-511	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Bóng chuyền CB		1	23C1PHY514002104	50	GDTC1.BC CB_004	5	3	09g15 - 11g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	09g15 - 11g30	N2-511	24/08/23 - 31/08/23	
GDTC1 - Bóng chuyền CB		1	23C1PHY514002105	50	GDTC1.BC CB_005	6	3	07g00 - 09g15		11/08/23 - 15/09/23	Hủy
						6	3	07g00 - 09g15	N2-511	25/08/23 - 08/09/23	
GDTC1 - Bóng chuyền CB		1	23C1PHY514002106	50	GDTC1.BC CB_006	7	3	09g15 - 11g30		12/08/23 - 16/09/23	Hủy
						7	3	09g15 - 11g30	N2-511	26/08/23 - 09/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Bóng rổ CB		1	23C1PHY514004101	50	GDTC1.BR CB_001	4	3	07g00 - 09g15		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	07g00 - 09g15	N2-403	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Bóng rổ CB		1	23C1PHY514004102	50	GDTC1.BR CB_002	5	3	07g00 - 09g15		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	07g00 - 09g15	N2-503	24/08/23 - 31/08/23	
GDTC1 - Bóng rổ CB		1	23C1PHY514004103	50	GDTC1.BR CB_003	6	3	07g00 - 09g15		11/08/23 - 15/09/23	Hủy
						6	3	07g00 - 09g15	N2-308	25/08/23 - 08/09/23	
GDTC1 - Bóng rổ CB		1	23C1PHY514004104	50	GDTC1.BR CB_004	7	3	07g00 - 09g15		12/08/23 - 16/09/23	Hủy
						7	3	07g00 - 09g15	N1-502	26/08/23 - 09/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Bóng đá CB		1	23C1PHY514003101	50	GDTC1.BD CB_001	2	3	15g15 - 17g30		07/08/23 - 11/09/23	Hủy
						2	3	15g15 - 17g30	N2-511	21/08/23 - 28/08/23	
GDTC1 - Bóng đá CB		1	23C1PHY514003102	50	GDTC1.BD CB_002	3	3	15g15 - 17g30		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
						3	3	15g15 - 17g30	N2-203	22/08/23 - 29/08/23	
GDTC1 - Bóng đá CB		1	23C1PHY514003103	50	GDTC1.BD CB_003	4	3	15g15 - 17g30		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	15g15 - 17g30	N2-511	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Bóng đá CB		1	23C1PHY514003104	50	GDTC1.BD CB_004	5	3	15g15 - 17g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	15g15 - 17g30	N2-511	24/08/23 - 31/08/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005101	50	GDTC1.CL CB_001	2	3	07g00 - 09g15		07/08/23 - 11/09/23	
						2	3	07g00 - 09g15	N2-510	21/08/23 - 28/08/23	
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005102	50	GDTC1.CL CB_002	2	3	15g15 - 17g30		07/08/23 - 11/09/23	Hủy
						2	3	15g15 - 17g30	N2-504	21/08/23 - 28/08/23	
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005103	50	GDTC1.CL CB_003	3	3	07g00 - 09g15		08/08/23 - 05/09/23	
						3	3	07g00 - 09g15	N2-510	22/08/23 - 29/08/23	
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005104	50	GDTC1.CL CB_004	3	3	15g15 - 17g30		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
						3	3	15g15 - 17g30	N2-210	22/08/23 - 29/08/23	
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005105	50	GDTC1.CL CB_005	4	3	07g00 - 09g15		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	07g00 - 09g15	N2-510	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005106	50	GDTC1.CL CB_006	4	3	15g15 - 17g30		09/08/23 - 06/09/23	
						4	3	15g15 - 17g30	N2-510	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005107	50	GDTC1.CL CB_007	5	3	07g00 - 09g15		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	07g00 - 09g15	N2-510	24/08/23 - 31/08/23	
GDTC1 - Cầu lông CB		1	23C1PHY514005108	50	GDTC1.CL CB_008	5	3	15g15 - 17g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	15g15 - 17g30	N2-509	24/08/23 - 31/08/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Golf CB		1	23C1PHY514015101	50	GDTC1.GO CB_001	6	3	09g15 - 11g30		11/08/23 - 15/09/23	Hủy
						6	3	09g15 - 11g30	N2-204	25/08/23 - 08/09/23	
GDTC1 - Golf CB		1	23C1PHY514015102	50	GDTC1.GO CB_002	7	3	09g15 - 11g30		12/08/23 - 16/09/23	Hủy
						7	3	09g15 - 11g30	N2-205	26/08/23 - 09/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013101	50	GDTC1.KV CB_001	2	3	09g15 - 11g30		07/08/23 - 11/09/23	Hủy
						2	3	09g15 - 11g30	N1-502	21/08/23 - 28/08/23	
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013102	50	GDTC1.KV CB_002	2	3	15g15 - 17g30		07/08/23 - 11/09/23	
						2	3	15g15 - 17g30	N1-506	21/08/23 - 28/08/23	
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013103	50	GDTC1.KV CB_003	4	3	09g15 - 11g30		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	09g15 - 11g30	N1-406	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013104	50	GDTC1.KV CB_004	4	3	15g15 - 17g30		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	15g15 - 17g30	N1-406	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013105	50	GDTC1.KV CB_005	5	3	09g15 - 11g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	09g15 - 11g30	N1-406	24/08/23 - 31/08/23	
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013106	50	GDTC1.KV CB_006	5	3	15g15 - 17g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	15g15 - 17g30	N1-506	24/08/23 - 31/08/23	
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013107	50	GDTC1.KV CB_007	7	3	09g15 - 11g30		12/08/23 - 16/09/23	Hủy
						7	3	09g15 - 11g30	N1-506	26/08/23 - 09/09/23	
GDTC1 - Khiêu vũ CB		1	23C1PHY514013108	50	GDTC1.KV CB_008	7	3	15g15 - 17g30		12/08/23 - 16/09/23	Hủy
						7	3	15g15 - 17g30	N1-502	26/08/23 - 09/09/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Quần vợt CB		1	23C1PHY514014101	50	GDTC1.QV CB_001	2	3	07g00 - 09g15		07/08/23 - 11/09/23	Hủy
						2	3	07g00 - 09g15	N2-508	21/08/23 - 28/08/23	
GDTC1 - Quần vợt CB		1	23C1PHY514014102	50	GDTC1.QV CB_002	3	3	07g00 - 09g15		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
						3	3	07g00 - 09g15	N2-509	22/08/23 - 29/08/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006101	50	GDTC1.VT CB_001	6	3	07g00 - 09g15		11/08/23 - 15/09/23	Hủy
						6	3	07g00 - 09g15	N1-406	25/08/23 - 08/09/23	
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006102	50	GDTC1.VT CB_002	6	3	15g15 - 17g30		11/08/23 - 15/09/23	Hủy
						6	3	15g15 - 17g30	N1-506	25/08/23 - 08/09/23	
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006103	50	GDTC1.VT CB_003	3	3	07g00 - 09g15		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
						3	3	07g00 - 09g15	N2-205	22/08/23 - 29/08/23	
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006104	50	GDTC1.VT CB_004	3	3	15g15 - 17g30		08/08/23 - 05/09/23	Hủy
						3	3	15g15 - 17g30	N2-209	22/08/23 - 29/08/23	
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006105	50	GDTC1.VT CB_005	4	3	07g00 - 09g15		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	07g00 - 09g15	N2-504	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006106	50	GDTC1.VT CB_006	4	3	15g15 - 17g30		09/08/23 - 06/09/23	Hủy
						4	3	15g15 - 17g30	N2-503	23/08/23 - 30/08/23	
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006107	50	GDTC1.VT CB_007	5	3	07g00 - 09g15		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	07g00 - 09g15	N2-509	24/08/23 - 31/08/23	
GDTC1 - Võ thuật CB		1	23C1PHY514006108	50	GDTC1.VT CB_008	5	3	15g15 - 17g30		10/08/23 - 07/09/23	Hủy
						5	3	15g15 - 17g30	N2-205	24/08/23 - 31/08/23	

LỊCH HỌC CÁC HP GDTC2 [Dự kiến]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007101	50	GDTC2.BB NC_001	2	3	07g00 - 09g15		18/09/23 - 27/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007102	50	GDTC2.BB NC_002	2	3	09g15 - 11g30		18/09/23 - 27/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007103	50	GDTC2.BB NC_003	2	3	09g15 - 11g30		18/09/23 - 27/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007104	50	GDTC2.BB NC_004	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007105	50	GDTC2.BB NC_005	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007106	50	GDTC2.BB NC_006	3	3	07g00 - 09g15		19/09/23 - 21/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007107	50	GDTC2.BB NC_007	3	3	09g15 - 11g30		19/09/23 - 21/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007108	50	GDTC2.BB NC_008	3	3	09g15 - 11g30		19/09/23 - 21/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007109	50	GDTC2.BB NC_009	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007110	50	GDTC2.BB NC_010	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007111	50	GDTC2.BB NC_011	4	3	07g00 - 09g15		20/09/23 - 22/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007112	50	GDTC2.BB NC_012	4	3	09g15 - 11g30		20/09/23 - 22/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007113	50	GDTC2.BB NC_013	4	3	09g15 - 11g30		20/09/23 - 22/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007114	50	GDTC2.BB NC_014	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007115	50	GDTC2.BB NC_015	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007116	50	GDTC2.BB NC_016	5	3	07g00 - 09g15		21/09/23 - 23/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007117	50	GDTC2.BB NC_017	5	3	09g15 - 11g30		21/09/23 - 23/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007118	50	GDTC2.BB NC_018	5	3	09g15 - 11g30		21/09/23 - 23/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007119	50	GDTC2.BB NC_019	5	3	15g15 - 17g30		21/09/23 - 23/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007120	50	GDTC2.BB NC_020	5	3	15g15 - 17g30		21/09/23 - 23/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007121	50	GDTC2.BB NC_021	6	3	07g00 - 09g15		22/09/23 - 24/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007122	50	GDTC2.BB NC_022	6	3	09g15 - 11g30		22/09/23 - 24/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007123	50	GDTC2.BB NC_023	6	3	09g15 - 11g30		22/09/23 - 24/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007124	50	GDTC2.BB NC_024	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007125	50	GDTC2.BB NC_025	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007126	50	GDTC2.BB NC_026	7	3	07g00 - 09g15		23/09/23 - 25/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007127	50	GDTC2.BB NC_027	7	3	09g15 - 11g30		23/09/23 - 25/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007128	50	GDTC2.BB NC_028	7	3	09g15 - 11g30		23/09/23 - 25/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007129	50	GDTC2.BB NC_029	7	3	15g15 - 17g30		23/09/23 - 25/11/23	
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007130	50	GDTC2.BB NC_030	7	3	15g15 - 17g30		23/09/23 - 25/11/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007131	50	GDTC2.BB NC_031bs	2	3	07g00 - 09g15		18/09/23 - 27/11/23	Bổ sung Hủy
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007132	50	GDTC2.BB NC_032bs	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	Bổ sung
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007133	50	GDTC2.BB NC_033bs	3	3	07g00 - 09g15		19/09/23 - 21/11/23	Bổ sung Hủy
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007134	50	GDTC2.BB NC_034bs	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	Bổ sung
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007135	50	GDTC2.BB NC_035bs	4	3	07g00 - 09g15		20/09/23 - 22/11/23	Bổ sung
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007136	50	GDTC2.BB NC_036bs	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	Bổ sung Hủy
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007137	50	GDTC2.BB NC_037bs	5	3	07g00 - 09g15		21/09/23 - 23/11/23	Bổ sung Hủy
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007138	50	GDTC2.BB NC_038bs	5	3	15g15 - 17g30		21/09/23 - 23/11/23	Bổ sung Hủy
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007139	50	GDTC2.BB NC_039bs	6	3	07g00 - 09g15		22/09/23 - 24/11/23	Bổ sung
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007140	50	GDTC2.BB NC_040bs	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	Bổ sung Hủy
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007141	50	GDTC2.BB NC_041bs	7	3	07g00 - 09g15		23/09/23 - 25/11/23	Bổ sung Hủy
GDTC2 - Bóng bàn NC		2	23C1PHY514007142	50	GDTC2.BB NC_042bs	7	3	15g15 - 17g30		23/09/23 - 25/11/23	Bổ sung Hủy

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008101	50	GDTC2.BC NC_001	2	3	07g00 - 09g15		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	07g00 - 09g15	N2-511	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008102	50	GDTC2.BC NC_002	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	15g15 - 17g30	N2-511	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008103	50	GDTC2.BC NC_003	3	3	09g15 - 11g30		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	09g15 - 11g30	N2-511	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008104	50	GDTC2.BC NC_004	4	3	07g00 - 09g15		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	07g00 - 09g15	N2-511	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008105	50	GDTC2.BC NC_005	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	15g15 - 17g30	N2-511	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008106	50	GDTC2.BC NC_006	5	3	09g15 - 11g30		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	09g15 - 11g30	N2-511	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008107	50	GDTC2.BC NC_007	6	3	07g00 - 09g15		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	07g00 - 09g15	N2-511	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Bóng chuyền NC		2	23C1PHY514008108	50	GDTC2.BC NC_008	7	3	09g15 - 11g30		23/09/23 - 25/11/23	
						7	3	09g15 - 11g30	N2-511	21/10/23 - 28/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	23C1PHY514010101	50	GDTC2.BR NC_001	4	3	07g00 - 09g15		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	07g00 - 09g15	N1-403	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	23C1PHY514010102	50	GDTC2.BR NC_002	5	3	07g00 - 09g15		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	07g00 - 09g15	N1-601	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	23C1PHY514010103	50	GDTC2.BR NC_003	6	3	07g00 - 09g15		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	07g00 - 09g15	N1-601	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	23C1PHY514010104	50	GDTC2.BR NC_004	7	3	07g00 - 09g15		23/09/23 - 25/11/23	
						7	3	07g00 - 09g15	N1-601	21/10/23 - 28/10/23	
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	23C1PHY514010105	50	GDTC2.BR NC_005	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	15g15 - 17g30	N1-501	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Bóng rổ NC		2	23C1PHY514010106	50	GDTC2.BR NC_006	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	15g15 - 17g30	N1-501	17/10/23 - 24/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Bóng đá NC		2	23C1PHY514009101	50	GDTC2.BD NC_001	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	15g15 - 17g30	N2-510	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Bóng đá NC		2	23C1PHY514009102	50	GDTC2.BD NC_002	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	15g15 - 17g30	N2-501	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Bóng đá NC		2	23C1PHY514009103	50	GDTC2.BD NC_003	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	15g15 - 17g30	N1-403	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Bóng đá NC		2	23C1PHY514009104	50	GDTC2.BD NC_004	5	3	15g15 - 17g30		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	15g15 - 17g30	N1-401	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Bóng đá NC		2	23C1PHY514009105	50	GDTC2.BD NC_005	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	15g15 - 17g30	N1-601	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Bóng đá NC		2	23C1PHY514009106	50	GDTC2.BD NC_006	7	3	15g15 - 17g30		23/09/23 - 25/11/23	
						7	3	15g15 - 17g30	N1-401	21/10/23 - 28/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011101	50	GDTC2.CL NC_001	2	3	07g00 - 09g15		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	07g00 - 09g15	N1-403	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011102	50	GDTC2.CL NC_002	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	15g15 - 17g30	N1-502	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011103	50	GDTC2.CL NC_003	3	3	07g00 - 09g15		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	07g00 - 09g15	N1-403	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011104	50	GDTC2.CL NC_004	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	15g15 - 17g30	N1-601	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011105	50	GDTC2.CL NC_005	4	3	07g00 - 09g15		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	07g00 - 09g15	N1-601	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011106	50	GDTC2.CL NC_006	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	15g15 - 17g30	N1-501	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011107	50	GDTC2.CL NC_007	5	3	07g00 - 09g15		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	07g00 - 09g15	N1-607	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011108	50	GDTC2.CL NC_008	5	3	15g15 - 17g30		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	15g15 - 17g30	N1-607	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011109	50	GDTC2.CL NC_009	6	3	09g15 - 11g30		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	09g15 - 11g30	N1-607	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011110	50	GDTC2.CL NC_010	7	3	09g15 - 11g30		23/09/23 - 25/11/23	
						7	3	09g15 - 11g30	N1-607	21/10/23 - 28/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011111	50	GDTC2.CL NC_011bs	2	3	09g15 - 11g30		18/09/23 - 27/11/23	Bổ sung Hủy
						2	3	09g15 - 11g30	N1-701	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011112	50	GDTC2.CL NC_012bs	3	3	09g15 - 11g30		19/09/23 - 21/11/23	Bổ sung Hủy
						3	3	09g15 - 11g30	N1-701	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011113	50	GDTC2.CL NC_013bs	4	3	09g15 - 11g30		20/09/23 - 22/11/23	Bổ sung Hủy
						4	3	09g15 - 11g30	N1-701	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011114	50	GDTC2.CL NC_014bs	5	3	09g15 - 11g30		21/09/23 - 23/11/23	Bổ sung Hủy
						5	3	09g15 - 11g30	N1-403	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011115	50	GDTC2.CL NC_015bs	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	Bổ sung Hủy
						6	3	15g15 - 17g30	N1-606	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Cầu lông NC		2	23C1PHY514011116	50	GDTC2.CL NC_016bs	7	3	15g15 - 17g30		23/09/23 - 25/11/23	Bổ sung Hủy
						7	3	15g15 - 17g30	N1-701	21/10/23 - 28/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Golf NC		2	23C1PHY514018101	50	GDTC2.GO NC_001	6	3	09g15 - 11g30		22/09/23 - 24/11/23	Hủy
						6	3	09g15 - 11g30	N1-701	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Golf NC		2	23C1PHY514018102	50	GDTC2.GO NC_002	7	3	09g15 - 11g30		23/09/23 - 25/11/23	
						7	3	09g15 - 11g30	N1-701	21/10/23 - 28/10/23	
GDTC2 - Golf NC		2	23C1PHY514018103	50	GDTC2.GO NC_003	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	15g15 - 17g30	N1-607	20/10/23 - 27/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016101	50	GDTC2.KV NC_001	2	3	09g15 - 11g30		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	09g15 - 11g30	N1-707	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016102	50	GDTC2.KV NC_002	2	3	15g15 - 17g30		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	15g15 - 17g30	N1-707	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016103	50	GDTC2.KV NC_003	4	3	09g15 - 11g30		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	09g15 - 11g30	N1-607	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016104	50	GDTC2.KV NC_004	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	15g15 - 17g30	N1-607	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016105	50	GDTC2.KV NC_005	5	3	09g15 - 11g30		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	09g15 - 11g30	N1-701	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016106	50	GDTC2.KV NC_006	5	3	15g15 - 17g30		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	15g15 - 17g30	N1-701	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016107	50	GDTC2.KV NC_007	7	3	09g15 - 11g30		23/09/23 - 25/11/23	
						7	3	09g15 - 11g30	N1-606	21/10/23 - 28/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016108	50	GDTC2.KV NC_008	7	3	15g15 - 17g30		23/09/23 - 25/11/23	Hủy
						7	3	15g15 - 17g30	N1-607	21/10/23 - 28/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016109	50	GDTC2.KV NC_009	3	3	07g00 - 09g15		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	07g00 - 09g15	N1-607	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Khiêu vũ NC		2	23C1PHY514016110	50	GDTC2.KV NC_010	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	15g15 - 17g30	N1-607	17/10/23 - 24/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Quần vợt NC		2	23C1PHY514017101	50	GDTC2.QV NC_001	2	3	07g00 - 09g15		18/09/23 - 27/11/23	
						2	3	07g00 - 09g15	N1-601	16/10/23 - 23/10/23	
GDTC2 - Quần vợt NC		2	23C1PHY514017102	50	GDTC2.QV NC_002	3	3	07g00 - 09g15		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	07g00 - 09g15	N1-601	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Quần vợt NC		2	23C1PHY514017103	50	GDTC2.QV NC_003	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	15g15 - 17g30	N1-701	20/10/23 - 27/10/23	

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012101	50	GDTC2.VT NC_001	6	3	07g00 - 09g15		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	07g00 - 09g15	N1-707	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012102	50	GDTC2.VT NC_002	6	3	15g15 - 17g30		22/09/23 - 24/11/23	
						6	3	15g15 - 17g30	N1-707	20/10/23 - 27/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012103	50	GDTC2.VT NC_003	3	3	07g00 - 09g15		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	07g00 - 09g15	N1-707	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012104	50	GDTC2.VT NC_004	3	3	15g15 - 17g30		19/09/23 - 21/11/23	
						3	3	15g15 - 17g30	N1-707	17/10/23 - 24/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012105	50	GDTC2.VT NC_005	4	3	07g00 - 09g15		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	07g00 - 09g15	N1-707	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012106	50	GDTC2.VT NC_006	4	3	15g15 - 17g30		20/09/23 - 22/11/23	
						4	3	15g15 - 17g30	N1-707	18/10/23 - 25/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012107	50	GDTC2.VT NC_007	5	3	07g00 - 09g15		21/09/23 - 23/11/23	
						5	3	07g00 - 09g15	N1-707	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012108	50	GDTC2.VT NC_008	5	3	15g15 - 17g30		21/09/23 - 23/11/23	Hủy
						5	3	15g15 - 17g30	N1-707	19/10/23 - 26/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012109	50	GDTC2.VT NC_009	7	3	07g00 - 09g15		23/09/23 - 25/11/23	Hủy
						7	3	07g00 - 09g15	N1-502	21/10/23 - 28/10/23	
GDTC2 - Võ thuật NC		2	23C1PHY514012110	50	GDTC2.VT NC_010	7	3	15g15 - 17g30		23/09/23 - 25/11/23	Hủy
						7	3	15g15 - 17g30	N1-707	21/10/23 - 28/10/23	